**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP LỚP 6**

**CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 1: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**CHỦ ĐỀ 1: KHÁM PHÁ LỨA TUỔI VÀ MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

- **Thời gian thực hiện: Tháng 9**

- Thời lượng 4 tiết, dự kiến như sau:

+ Tiết 1: Nhiệm vụ 1, 2

+ Tiết 2: Nhiệm vụ 3, 4

+ Tiết 3: Nhiệm vụ 5, 6

+ Tiết 4: Nhiệm vụ 7, 8

- Người phụ trách: GVCN lớp

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **2.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thể hiện sự quan tâm chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần không chỉ cho bản thân, người thân mà còn cho cộng đồng. |
| Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với người xung quanh, mang lại cảm xúc tích cực cho họ và thể hiện tôn trọng sự khác biệt của mọi người. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các HĐ của nhóm |
| Xây dựng được hình ảnh cá nhân khỏe mạnh về thể chất và tinh thần. |
| **2.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Phân tích được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản than và biết tự điều chỉnh bản thân. |
| Nhận diện được các bậc cảm xúc khác nhau của bản thân và người khác để biết tự điều chỉnh cảm xúc của mình và có thái độ, hành vi cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh. |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Phân tích được tình huống nảy sinh vấn đề, hình thành được những câu hỏi có tính khám phá cái mới trong vấn đề |
| Thực hiện được giải pháp giải quyết vấn đề và nhận ra sự phù hợp hay không phù hợp của giải pháp thực hiện. |
| Đánh giá được hiệu quả của các giải pháp đã thực hiện và rút ra được một số bài học kinh nghiệm trong gaiir quyết vấn đề. |
| **2.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực |
| Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân. |
| Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ đề

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GV | TPT |  |
| 2 | Tranh ảnh về ngôi trường, các thầy cô giáo dạy lớp, các phòng chức năng, BGH nhà trường, Cán bộ Đoàn, Đội, bác bảo vệ... | GV | HS |  |
| 3 | Thu thập 1 số hình ảnh, clip các thành viên trong lớp ở tiểu học với hình ảnh ở hiện tại về sự thay đổi chiều cao, cân nặng, giọng nói, màu da... | HS | GV |  |
| 4 | Hình ảnh SGK các môn học | HS | GV |  |
| 5 | Bảng tổng hợp khảo sát nhanh trên excel | GV |  |  |
| 6 | Chuẩn bị loa đài, ampli, giấy A4, bút màu, giấy màu | GV | Các nhóm |  |
| 7 | Thực hiện nhiệm vụ trong vở vài tập trước khi đến lớp | HS | PHHS |  |
| 8 | Làm 9 thẻ Bingo, mỗi thẻ ghi từng mong muốn của bản thân trong quan hệ với mọi người xung quanh. | HS |  |  |
| 9 | Chuẩn bị sơ lược sản phẩm giới thiệu về bản thân (nhiệm vụ 10 SGK) vào tuần 4 của chủ đề | HS |  |  |
| 10 | Thiết kế các gương mặt biểu cảm trên giấy: Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ, lo lắng, sợ sệt | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 11 | Thẻ màu xanh, vàng, đỏ | HS |  |  |
| 12 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 13 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GV | CBL |  |
| 14 | Xây dựng kịch bản sân khấu hóa, tình huống, cốt truyện... và thực hiện sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 15 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 16 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
| 9 | 1 |  | 5 | Khởi động | |
| 1 | 15 | Khám phá trường THCS của em | Tìm hiểu về môi trường học tập mới |
| Giải quyết băn khoăn của HS khi bước vào môi trường học tập mới. |
| 2 | 15 | Tìm hiểu bản thân | Tìm hiểu sự thay đổi về dáng vóc |
| Tìm hiểu về nhu cầu và tính cách của lứa tuổi |
|  | 10 | Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà | |
| 2 | 3 | 13 | Điều chỉnh thái độ, cảm xúc của bản thân | Khởi động |
| Nhận diện một số đặc điểm tâm lí lứa tuổi và nguyên nhân của nó |
| Thực hành một số biện pháp điều chỉnh cảm xúc, thái độ |
| 4 | 12 | Rèn luyện để tự tin bước vào tuổi mới lớn | GV khảo sát sơ bộ về sự tự tin của HS |
| Tìm hiểu những yếu tố tạo nên sự tự tin dành cho tuổi mới lớn. |
| Thực hành một số biện pháp rèn luyện sự tự tin. |
| 5 | 10 | Rèn luyện sự tập trung trong học tập | Tổ chức trò chơi tăng cường sự tập trung |
| Chia sẻ kinh nghiệm tập trung chú ý trong học tập |
| Thực hành kết hợp ghi chép bài và nghe giảng |
|  | 10 | Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà | |
| 3 |  | 5 | Khởi động | |
| 6,7,8 | 30 | Thực hiện nhiệm vụ, tương tác và phản hồi | Báo cáo sản phẩm:  - Dành thời gian cho sở thích của em  - Rèn luyện để thích ứng với sự thay đổi.  - Giúp bạn hòa đồng với môi trường học tập mới. |
| Tương tác và phản hồi | |
| Tổng kết, đánh giá | |
|  | 10 | Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà | |
| 4 | 9,10,11 | 5 | Tự tin vào bản thân | |
| 20 | Tự hào là học sinh lớp 6 | Tiêu chí đánh giá sản phẩm |
| Giới thiệu sản phẩm trước lớp |
| Đánh giá về sự tự tin |
| 5 | Cho bạn, cho tôi | Chọn từ mô tả tính cách của bạn |
| Chia sẻ cảm xúc |
| 10 | Khảo sát cuối chủ đề | Chia sẻ thuận lợi và khó khăn |
| Tổng kết số liệu khảo sát |
|  | 5 | Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới | Tiếp tục rèn luyện kĩ năng |
| Chuẩn bị chủ đề mới |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:**

**Tiết 1 của chủ đề**

***Tuần:1***

***Ns:...................***

**A. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN yêu cầu lớp ổn định vị trí, chuẩn bị tiết SHL * Tổ chức cho cả lớp hát một bài hát tập thể Bài: “Lớp chúng ta đoàn kết” | * Hs ổn định chỗ ngồi * Hs hát theo nhịp |

**2. Hoạt động 2: SƠ KẾT TUẦN**

**a. Mục tiêu:** Hs biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch cho tuần mới

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN nhận xét về tình hình học tập cũng như nề nếp của lớp | * Hs lắng nghe |

**3. Hoạt động 3: Làm quen với thầy cô bạn bè, bầu ban cán sự lớp.**

**a. Mục tiêu:**

**-** Giúp các em làm quen với môi trường mới bạn bè mới trong lớp, các thầy cô dạy bộ môn.

- Thiết lập mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN giới thiệu về các thầy cô dạy bộ môn thông qua hình ảnh trình chiếu. * GV tổ chức cho hs trong lớp làm quen với nhau bằng trò chơi “Giới thiệu bản thân”   + Luật chơi:   * Gv chia lớp thành 4 nhóm * Gv cho từng nhóm tự trao đổi giới thiệu về bản thân của mình gồm biệt danh hay gọi, môn thể thao mà m yêu thích. Tìm điểm chung của mình và các bạn trong nhóm. Sau đó từng nhóm sẽ phát biểu trong nhóm minh có những điểm chung và khác nhau gì? | * Hs lắng nghe * Hs tích cực tham gia trò chơi |

**4. Hoạt động 4: Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà**

**a. Mục tiêu:** Tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN kết luận những thông điệp cần ghi nhớ trong tiết sinh hoạt * Nhận xét tiết SHL * Nhắc nhở các công việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo. | * Hs lắng nghe |

***Tuần:2***

***Ns:...................***

**Tiết 2 của chủ đề**

**A. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN yêu cầu lớp ổn định vị trí, chuẩn bị tiết SHL | * Hs ổn định chỗ ngồi |

**2. Hoạt động 2: SƠ KẾT TUẦN**

**a. Mục tiêu:** Hs biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch cho tuần mới

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp đánh giá và sơ kết tuần. | * Ban cán sự lớp điều hành và sơ kết tuần:   + Các tổ báo cáo tổng kết  + Ban cán sự lớp tổng kết chung  + Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới và đề xuất các biện pháp cho GVCN |

**3. Hoạt động 3: Xây dựng nội quy lớp học, tìm hiểu nhiệm vụ năm học**

**a. Mục tiêu:**

**-** Giúp các em nhớ được những nội quy của nhà trường từ đó xây dựng nội quy của lớp

- Tích cực xây dựng và thực hiện nội quy của trường, của lớp

- Xác định được nhiệm vụ của năm học

**b. Cách tiến hành:**

**3.1. Phổ biến nội quy của nhà trường, xây dựng nội quy lớp học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * Gv phổ biến nội quy của trường học * Gv tổ chức cho học sinh xây dựng nội quy lớp học dựa trên nội quy của nhà trường.   + Gv chia thành nhóm cho HS thảo luận và xây dựng nội quy của lớp. | * Hs đọc và lắng nghe nội quy của trường. * HS thảo luận theo nhóm và đưa ra ý kiến của mình |

**3.2. Xây dựng nhiệm vụ năm học mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * Gv đưa ra các tiêu chí đánh giá năm học, đề xuất các tiêu chí đánh giá. Gv cho HS thảo luận đưa ra mức tiêu chí để cả lớp cùng phấn đấu đạt những thành tích đó như: học tập, hạnh kiểm, phong trào,…. | * Hs thảo luận theo sự hướng dẫn của Gv |

**4. Hoạt động 4: Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà**

**a. Mục tiêu:** Tổng kết ghi nhớ lại những việc đã làm trong tiết SHL

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN kết luận những điều cần ghi nhớ * Nhận xét về tiết SHL * Nhắc nhở công việc tuần tiếp theo | * Hs lắng nghe và rút ra bài học. Cố gắng phát huy điểm tốt và không vi phạm những lỗi bị nhắc nhở. |

***Tuần:3***

***Ns:...................***

**Tiết 3 của chủ đề**

**A. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN yêu cầu lớp ổn định vị trí, chuẩn bị tiết SHL | * Hs ổn định chỗ ngồi |

**2. Hoạt động 2: SƠ KẾT TUẦN**

**a. Mục tiêu:** Hs biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch cho tuần mới

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp đánh giá và sơ kết tuần. | * Ban cán sự lớp điều hành và sơ kết tuần:   + Các tổ báo cáo tổng kết  + Ban cán sự lớp tổng kết chung  + Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới và đề xuất các biện pháp cho GVCN |

**3. Hoạt động 3:** Chia sẻ cách tạo thiện cảm trong mối quan hệ bạn bè, thảo luận nội quy lớp học

**a. Mục tiêu:**

**-** Chia sẻ cách tạo thiện cảm trong mối quan hệ bạn bè

- Đưa ra các cách để thực hiện tốt nội quy lớp học

**b. Cách tiến hành:**

**3.1. Xây dựng quy tắc ứng xử tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * Gv cho Hs làm việc theo nhóm thảo luận và thực hiện những nhiệm vụ sau:   + Xác định những quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện, tạo thiện cảm trong mối quan hệ bạn bè.  + Cho các nhóm thảo luận và trình bày dưới dạng sơ đồ trên giấy A0  + Gv yêu cầu lớp trưởng tổng hợp nọi dung các tổ nêu ra   * GV cùng hs bổ sung và thống nhất quy tắc ứng xử chung của lớp. | * Hs làm việc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV |

**3.2. Tìm hiểu những mâu thuẫn thường gặp trong mối quan hệ bạn bè:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Tìm hiểu sự tương đồng về những mong muốn của bản thân trong quan hệ với mọi người xung quanh.  2. Khảo sát nhu cầu của HS  3. GV cho hs thảo luận nhóm về những mâu thuẫn thường gặp trong mối quan hệ bạn bè  4. Cùng với Hs đưa ra các cách để giải quyết mâu thuẫn đó. | * Hs tham gia thảo luận và trình bày theo sự hướng dẫn của GV |

**4. Hoạt động 4: Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà**

**a. Mục tiêu:** Tổng kết ghi nhớ lại những việc đã làm trong tiết SHL

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN kết luận những điều cần ghi nhớ * Nhận xét về tiết SHL * Nhắc nhở công việc tuần tiếp theo | * Hs lắng nghe và rút ra bài học. Cố gắng phát huy điểm tốt và không vi phạm những lỗi bị nhắc nhở. |

***Tuần:4***

***Ns:...................***

**Tiết 4 của chủ đề**

**A. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN yêu cầu lớp ổn định vị trí, chuẩn bị tiết SHL * Tổ chức cho cả lớp hát một bài hát tập thể Bài: “Lớp chúng ta đoàn kết” | * Hs ổn định chỗ ngồi * Hs hát theo nhịp |

**2. Hoạt động 2: SƠ KẾT TUẦN**

**a. Mục tiêu:** Hs biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch cho tuần mới

**b. Cách tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp đánh giá và sơ kết tuần. | * Ban cán sự lớp điều hành và sơ kết tuần:   + Các tổ báo cáo tổng kết  + Ban cán sự lớp tổng kết chung  + Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới và đề xuất các biện pháp cho GVCN |

**3. Hoạt động 3: Chia sẻ cảm nhận của em trong môi trường mới, hát về tình bạn.**

**a. Mục tiêu:**

**- Nêu được cảm nhận của bản thân khi bước vào một môi trường mới**

**- Biết cách để xây dựng và giữ gìn tình bạn bè, tình thầy trò.**

**b. Cách tiến hành:**

**3.1. Tìm hiểu những điều em cảm thấy vui khi học tập ở một môi trường mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * Gv chia HS thành 4 nhóm ngẫu nhiên và cho các em thảo luận và đưa ra các cảm nhận của mình về những điều em cảm thấy vui khi bước vào môi trường mới này. * Gv cho HS chia sẻ và đưa ra kết luận | * Hs tham gia thảo luận và trình bày cảm nhận của mình |

**3.2. Những khó khăn em gặp phải trong môi trường mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * Gv đưa ra một số khó khăn các em thường gặp khi bước vào môi trường học tập mới này. Đưa ra những cách giải quyết. * Ngoài những khó khăn trên GV cho Hs đưa ra thêm các khó khăn mà bản thân mình gặp phải. Gv cho cả lớp cùng thảo luận và đưa ra cách để giải quyết cùng với Hs | * Hs tham gia thảo luận và trình bày suy nghĩ của mình |

**4. Hoạt động 4: Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà**

**a. Mục tiêu:** Tổng kết ghi nhớ lại những việc đã làm trong tiết SHL

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| * GVCN kết luận những điều cần ghi nhớ * Nhận xét về tiết SHL * Nhắc nhở công việc tuần tiếp theo | * Hs lắng nghe và rút ra bài học. Cố gắng phát huy điểm tốt và không vi phạm những lỗi bị nhắc nhở. |

**CHỦ ĐIỂM 2 : CHĂM NGOAN HỌC GIỎI**

**CHỦ ĐỀ 2: CHĂM SÓC CUỘC SỐNG CÁ NHÂN**

- **Thời gian thực hiện: Tháng 10**

- Thời lượng 4 tiết, dự kiến như sau:

+ Tiết 1: Nhiệm vụ 1, 2

+ Tiết 2: Nhiệm vụ 3, 4

+ Tiết 3: Nhiệm vụ 5, 6

+ Tiết 4: Nhiệm vụ 7, 8

- Người phụ trách: GVCN lớp

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **2.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Chăm chỉ | Tích cực tham gia các hoạt động chia sẻ phương pháp học tập. |
| Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với bạn bè, mang lại cảm xúc tích cực cho họ và thể hiện tôn trọng sự khác biệt của mọi người. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các HĐ của nhóm |
| Có ý thức tìm hiểu, chia sẻ phương pháp học tập và giúp đỡ bạn bè |
| **2.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Phân tích được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân và biết tự điều chỉnh bản thân. |
| Nhận diện được các phương pháp học tập để biết tự điều chỉnh việc học đạt hiệu quả. |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Phân tích được tình huống nảy sinh vấn đề, hình thành được những câu hỏi có tính khám phá cái mới trong phương pháp học tập |
| Thực hiện được giải pháp giải quyết vấn đề và nhận ra sự phù hợp hay không phù hợp của giải pháp thực hiện. |
| Đánh giá được hiệu quả của các giải pháp đã thực hiện và rút ra được một số bài học kinh nghiệm trong giải quyết vấn đề. |
| **2.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| Thể hiện được ý thức học ý thức học tập của mình theo hướng tích cực |
| Giải thích được ảnh hưởng sự thay đổi phương pháp học tập của bản thân để đạt hiệu quả |
| Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ đề

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: thuyết trình,tạo sản phẩm.

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GV | BCS |  |
| 2 | Sơ đồ tư duy một số môn học như Toán, Văn, Anh, KHTN, KHXH | CSBM | HS |  |
| 3 | Thu thập clip các tấm gương tiêu biểu đạt thành tích tốt trong học tập | HS | GV |  |
| 4 | Các phương pháp học tập hiệu quả | GV |  |  |
| 5 | Chuẩn bị giấy A4, bút màu | Các nhóm | HS |  |
| 6 | Thực hiện TKB học tập cá nhân | HS |  |  |
| 7 | MC dẫn chương trình. | LT | GV |  |
| 8 | Dự kiến phân công đôi bạn cùng tiến | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 10 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GV | CBL |  |
| 11 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 12 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

***Tuần: 5***

***Ns:...................***

**TIẾT 5 của chủ đề**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG**

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
2. **Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
3. **Sản phẩm:**Thái độ của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

- Tổ chức trò chơi “ Cao - thấp - dài - ngắn”

**Hoạt động 2: SƠ KẾT TUẦN**

1. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
2. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
3. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3:** Trao đổi kinh nghiệm học tập với các bạn trong tổ/nhóm, và giúp bạn cùng tiến.

1. ***Mục tiêu:***

- Hình thành cho học sinh phương pháp học tập hiệu quả.

- Hình thành cho học sinh các kỹ năng: thuyết trình, thảo luận nhóm, bày tỏ ý kiến

- Tạo cơ hội giao lưu, học hỏi với nhau và giúp bạn cùng tiến

1. ***Nội dung:***

- Chia sẻ phương pháp học tập hiệu quả các môn học.

- Xây dựng kế hoạch học tập.

- Phương pháp ôn tập và làm bài kiểm tra hiệu

- Phân công đôi bạn cùng tiến

***3. Sản phẩm*** *:* Kết quả làm việc của HS

***4. Tổ chức thực hiện:***

**4. 1: Những khó khăn về phương pháp học tập đầu cấp và xây dựng kế hoạch học tập**

a. Mục tiêu: Giúp HS tháo gỡ những khó khăn trong học tập khi học lớp đầu cấp, chia sẻ với bạn bè những khó khăn trong học tập

b. Cách tiến hành:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| - MC đặt câu hỏi : Khi bước vào lớp 6 các em gặp những khó khăn gì trong học tập?  -MC: Em hãy chia sẻ cảm xúc khi không giải quyết được khó khăn đó?  - Hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch học tập  Gv quan sát HĐ nhận xét, đánh giá | HS thảo luận  - HS nêu ra những khó khăn của mình gặp phải  - Chia sẻ cảm xúc cá nhân  - HS tự xây dựng TKB học tập cho mình  Trao đổi trong nhóm học tập lẫn nhau |

**4.2: Trao đổi kinh nghiệm học tập**

a. Mục tiêu: **-** HS nắm được các phương pháp học tập bằng sơ đồ tư duy,

- Biết điều chỉnh phương pháp học để đạt hiệu quả

b. Cách tiến hành:

**4.2.1: Kinh nghiệm học tập bằng sơ đồ tư duy**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| MC mời GV tổ chức HĐ  GV : - Giới thiệu về sơ đồ tư duy  - Cách thực hiện sơ đồ tư duy  - Cho HS tham khảo sơ đồ tư duy 1 số môn  - Cho các nhóm chọn 1 bài của 1 môn yêu thích sử sụng bút màu và giấy thực hiện sản phẩm  -MC mời các bạn chia sẻ kinh nghiệm học tập  GV : Đánh giá nhận xét sản phẩm HS  Khen nhóm thực hiện nhanh, đạt yêu cầu | -HS theo dõi tự rút ra cách thực hiện  -HS thực hiện sản phẩm  Trình bày sản phẩm của nhóm  -1 HS được phân công chia sẻ phương pháp học tập của mình dạt hiệu quả  -HS rút ra kinh nghiệm sau khi GV nhận xét để điều chỉnh sản phẩm của mình |

**4.2.2:Phương pháp học tập ở nhà và cách ôn tập, làm bài kiểm tra hiệu quả**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| GV : Cho HS xem clip tấm gương đạt thành tích cao trong học tập( chú trọng đoạn phương pháp tự học ở nhà)  MC: Trao đổi, chia sẻ phương pháp tự học, cách ôn tập và làm bài kiểm tra hiệu quả  GV : đánh giá sản phẩm của HS, giúp HS điều chỉnh phương pháp học đạt hiệu quả | -HS xem clip  -Thảo luận nhóm rút ra các phương pháp học ở nhà  -Trình bày sản phẩm của nhóm |

**4.3. Giúp bạn cùng tiến**

a. Mục tiêu :HS biết giúp đỡ, chia sẻ với bạn bè trong học tập

Có trách nhiệm giúp đỡ bạn

b. Cách thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| - GV cho HS khảo sát nhu cầu và khả năng học tập của các bạn trong tổ ( điểm mạnh, yếu)  -Phân công các đôi bạn cùng tiến  -Triển khai thời gian bắt đầu thực hiện  -Đánh giá hiệu quả của HS qua mỗi tuần  -Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả tiến bộ của “Đôi bạn cùng tiến”  Khen thưởng những đôi bạn tiến bộ vượt bậc | - Tự đánh giá điểm mạnh, yếu của bản thân  -Nêu những điểm yếu cần hỗ trợ  - Thực hiện theo thời gian GV yêu cầu  - Báo cáo kết quả sau thời gian thực hiện, những điều cần rút kinh nghiệm cho bản thân |

**Hoạt động 4: Tổng kết buổi học – Hướng dẫn HS học ở nhà**

-GV nhận xét HĐ của HS

- Khen thưởng HS HĐ tốt, tích cực

1. **ĐÁNH GIÁ**
2. **Hồ sơ dạy học:**

**-** Sơ đồ tư duy 1 bài môn Toán, Văn, Anh, KHTN,KHXH

**-** TKB học tập cá nhân

**-** Clip gương sáng học tập

**-** Dự kiến phân công đôi bạn cùng tiến

***Tuần: 6***

***Ns:...................***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TIẾT 6 của chủ đề**  **Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  **a.Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp  **b.Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.  **c.Sản phẩm:**Thái độ của HS  **d.Tổ chức thực hiện:**  - GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp.  MC: Bắt nhịp cho cả lớp hát bài hát “Lớp chúng mình”.  **Hoạt động 2: Sơ kết tuần**  **a.Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới  **b.Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét  **c.Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.  **d.Tổ chức thực hiện:**  - GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:  + Các tổ báo cáo tổng kết  + Ban cán sự lớp tổng kết chung.  - Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.  **Hoạt động 3: Kể** những việc làm đáng tự hào của bản thân.Rèn luyện cách nói chuyện vui vẻ với bạn  **a. Mục tiêu:**  - Hình thành cho học sinh về những việc làm đáng tự hào và 1 việc làm mà bản thân thấy hối hận.  - Hình thành cho học sinh các kỹ năng: thuyết trình, thảo luận nhóm, bày tỏ ý kiến  - Tạo cơ hội giao lưu, học hỏi với nhau và giúp bạn cùng tiến  **b. Nội dung:** Từng nhóm chia sẻ những việc làm cụ thể.  **c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **4. 1.1**: Cho các nhóm lần lượt đóng kịch về việc làm đáng tự hào và 1 việc làm mà bản thân thấy hối hận.  a. Mục tiêu:Giúp HS hiểu được dù 1việc làm tuy nhỏ bé nhưng cũng rất đáng tự hào và dù 1việc làm xấu, không tốt cũng khiến bản thân ta hối hận.  b. Cách tiến hành:   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | -MC: Dẫn dắt từng nhóm lên trình bày kịch bản của nhóm đã chuẩn bị sẵn từ trước.  -MC: Qua từng vở kịch các bạn cảm nhận được gì?  -MC: Dẫn dắt từng bạn phát biểu ý kiến.  GV: Quan sát HĐ nhận xét, đánh giá | - HS cả lớp theo dõi  - HS nêu ra những cảm nhận của mình khi xem các bạn diễn.  - Chia sẻ cảm xúc cá nhân trong lớp.  -Trao đổi trong nhóm học tập lẫn nhau. |   **4.1.2:** Kể về 1 điều em cảm thấy tự hào về chính bản thân? Kể về 1 điều em cảm thấy hối hận với bản thân?  a. Mục tiêu:  **-** HS nắm được việc gì tốt để bản thân có thể tự hào và những điều  - Biết điều chỉnh những hành vi,việc làm của bản thân ngày càng tốt hơn và tránh những việc xấu để không phải hối hận.  b. Cách tiến hành:   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | MC: Sau khi các bạn xem xong tiểu phẩm .Mỗi bạn sẽ hoàn thành phiếu hoạt động số 1.  MC: Bạn nào xong trước với thời gian quy định sẽ được trả lời trước và cộng điểm.  **Phiếu họat động số 1**(cá nhân)  ? Kể về 1 điều em cảm thấy tự hào về chính bản thân?  ? Kể về 1 điều em cảm thấy hối hận với bản thân?  -Hết thời gian hoạt động cá nhân lần lượt trình bày sản phẩm.  -Các bạn khác nhận xét, bổ sung.  GV : Đánh giá nhận xét sản phẩm HS  Khen cá nhân thực hiện nhanh, đạt yêu cầu | -HS theo dõi tự rút ra cách thực hiện.  -HS thực hiện sản phẩm cá nhân.  -Trình bày sản phẩm của cá nhân  -HS rút ra kinh nghiệm sau khi GV nhận xét để điều chỉnh sản phẩm của mình. |   **4.1.3:** Hiểu được Tại sao việc đó làm bạn cảm thấy tự hào.Tự hào có ảnh hưởng đến bạn ra sao.Cách để tự hào về bản thân?  a. Mục tiêu:  **-** HS nắm được tại sao phải tự hòa về bản thân có thể tự hào .Tự hào có ảnh hưởng đến đến bản thân ra sao.Cách để tự hào về bản thân?  b. Cách tiến hành:   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | MC: Lớp mình sẽ chia thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ hoàn thành phiếu hoạt động số 2.  MC: Phiếu HĐ số 2 sẽ hoàn thành trong thời gian 5 phút.Nhóm nào xong trước với thời gian quy định sẽ được cộng điểm.  **Phiếu họat động số 2**(nhóm)  ? Tại sao việc đó làm bạn cảm thấy tự hào? Nó có ảnh hưởng đến bạn ra sao?  ? Cách để tự hào về bản thân?  -Hết thời gian hoạt động các nhóm lần lượt trình bày sản phẩm.  -Các bạn nhóm khác nhận xét, bổ sung.  GV : Đánh giá nhận xét sản phẩm HS  Khen cá nhân -nhóm thực hiện nhanh, đạt yêu cầu. | -HS theo dõi tự rút ra cách thực hiện  -HS từng nhóm thực hiện hoạt động.  - HS trình bày sản phẩm của nhóm.  -HS rút ra kinh nghiệm sau khi GV nhận xét để điều chỉnh sản phẩm của mình. |   **4.2:** Biết cách nói chyện vui vẻ, hài hước, hào đồng với bạn bè.  a. Mục tiêu:  **-** HS nắm được cách nói chyện vui vẻ, hài hước, hào đồng với bạn bè  b. Cách tiến hành:   |  |  | | --- | --- | | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | | MC: Lớp mình tiếp tục sẽ chia thành 3 nhóm, Mỗi nhóm sẽ hoàn thành phiếu hoạt động số 3.  MC: Phiếu HĐ số 3 sẽ hoàn thành trong thời gian 6 phút.Nhóm nào xong trước với thời gian quy định sẽ được cộng điểm.  **Phiếu họat động số 3** (nhóm)  ?Rèn luyện cách nói chuyện vui vẻ với bạn bè?  -Hết thời gian hoạt động các nhóm lần lượt trình bày sản phẩm.  -Các bạn nhóm khác nhận xét, bổ sung.  MC: Qua đó, các bạn học được những gì từ việc các nhóm đã chia sẻ?  MC: Mời 1 số bạn nêu ý kiến.  GV : Đánh giá nhận xét sản phẩm HS  Khen cá nhân -nhóm thực hiện nhanh, đạt yêu cầu. | -HS theo dõi tự rút ra cách thực hiện  -HS từng nhóm thực hiện hoạt động  -HS nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  -HS rút ra kinh nghiệm sau khi GV nhận xét để điều chỉnh sản phẩm của mình. |   **Hoạt động 4:Kết thúc sinh hoạt**  **a. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt  **b. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện  **c. Sản phẩm:** công việc HS cần thực hiện trong tuần tới.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ  - Nhận xét về tiết SHL  - Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.  + Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.  + Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.  + Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.  **5. ĐÁNH GIÁ**  **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*  **PHIẾU HỌAT ĐỘNG**  **Phiếu hoạt động 1**:   |  | | --- | | **Câu hỏi** | | ? Kể về 1 điều em cảm thấy tự hào về chính bản thân?  ? Kể về 1 điều em cảm thấy hối hận với bản thân? | | **Trả lời** |   **Phiếu hoạt động 2**:   |  | | --- | | **Câu hỏi** | | ? Tại sao việc đó làm bạn cảm thấy tự hào? Nó có ảnh hưởng đến bạn ra sao?  ? Cách để tự hào về bản thân? | | **Trả lời** |   **Phiếu hoạt động 3**:   |  | | --- | | **Câu hỏi** | | ?Rèn luyện cách nói chuyện vui vẻ với bạn bè như thế nào? | | **Trả lời** |   **BẢNG ĐIỂM:**  Học sinh tự đánh giá lẫn nhau qua các tiêu chí sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Tốt** | | **Phẩm chất** | Thờ ơ, không tham gia hoạt động | Không rơi vào mức chưa đạt nhưng chưa ở mức tốt | Tích cực, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao, hoàn thành nhanh chóng |   **PHỤ LỤC HÌNH ẢNH,VIDEO**  ***Tuần: 7***  ***Ns:...................***  **TIẾT 7 của chủ đề**  **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp  ***b. Nội dung:*** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.  ***c. Sản phẩm:*** Thái độ của HS  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1:** Chuẩn bị  ***a. Mục tiêu:*** giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.  ***b. Nội dung:*** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị  ***c. Sản phẩm:*** nội dung chuẩn bị cua GV và HS  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:  + Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.  + Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt  + Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề  + Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.  **Hoạt động 2: Sơ kết tuần**  ***a. Mục tiêu:*** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới  ***b. Nội dung:*** Cán bộ lớp nhận xét  ***c. Sản phẩm:*** kết quả làm việc của HS.  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:  + Các tổ báo cáo tổng kết  + Ban cán sự lớp tổng kết chung.  - Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.  **Hoạt động 3:** Chia sẻ người phụ nữ mà em yêu thương; hát ca gợi phụ nữ  ***a. Mục tiêu:*** Chia sẻ về người phụ nữ mà em yêu thương,  - Nêu được những hành động, lời nói đã thực hiện để động viên, chăm sóc người phụ nữ mà em yêu thương;  - Chủ động, tự giác động viên, chăm sóc người phụ nữ mà em yêu thương.  ***b. Nội dung:*** GV tổ chức cho HS chia sẻ trong lớp.  ***c. Sản phẩm:*** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ:  + Những điều em học hỏi được sau khi tham gia triển lãm tranh, ảnh về chủ đề “***Người phụ nữ yêu thương”.***  + Những hành động, lời nói em đã thực hiện để động viên, chăm sóc mẹ, bà trong gia đình.  + Cảm xúc của em và mọi người trong gia đình khi thực hiện và nhận được sự động viên, chăm sóc.  - Đại diện các tổ trình bày kết quả thảo luận của tổ mình. GV lưu ý HS chỉ nêu những điều khác với các điều tổ trước đã trình bày.  - Lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.  - GV cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành hành động, lời nói chuẩn mực của HS đối với những người phụ nữ trong gia đình và các bạn nữ trong lớp.  - Tổ chức cho HS hát về mẹ, về người phụ nữ giữa các tổ trong lớp.  - Nhận xét chung.  **Hoạt động 4:Kết thúc sinh hoạt**  ***a. Mục tiêu:*** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt  ***b. Nội dung:*** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện  ***c. Sản phẩm:*** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ  - Nhận xét về tiết SHL  - Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.  + Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.  + Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.  + Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo |

***Tuần: 8***

***Ns:...................***

**TIẾT 8 của chủ đề**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

***b. Nội dung:*** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

***c. Sản phẩm:*** Thái độ của HS

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

***a. Mục tiêu:*** giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

***b. Nội dung:*** GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

***c. Sản phẩm:*** nội dung chuẩn bị cua GV và HS

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

***a. Mục tiêu:*** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

***b. Nội dung:*** Cán bộ lớp nhận xét

***c. Sản phẩm:*** kết quả làm việc của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3:**

***a. Mục tiêu:*** Sắp xếp góc học tập, thảo luận về quy định an toàn trong trường học

-Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

- Thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

- Biết nội quy an toàn trong trường học.

***b. Nội dung:*** GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

***c. Sản phẩm:*** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

***d. Tổ chức thực hiện:***

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc em đã làm và cảm nhận của em khi sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

- GV yêu cầu HS thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình ở nhà.

- Thảo luận về những nội quy an toàn trong trường học và cùng nhau thực hiện để đảm bảo an toàn cho bản thân khi ở trường.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

***a. Mục tiêu:*** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

***b. Nội dung:*** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

***c. Sản phẩm:*** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

***d. Tổ chức thực hiện:***

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**Kiểm tra đánh giá giữa kì I**

***Tuần: 9***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**

**CHỦ ĐỀ 3: XÂY DỰNG TÌNH BẠN,TÌNH THẦY TRÒ**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 11**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: gvcn lớp 6

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Yêu nước | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia thảo luận về phương pháp tự học hiệu quả. |
| Trách nhiệm | Có trách nhiệm với môi trường sống: Hiểu rõ ý nghĩa phương pháp tự học đối với sự phát triển bền vững. |
| Chia sẻ về cách thực hiện cam kết thi đua học tốt. |
| Nhân ái | Chủ động, tích cực vận động người khác thực hiện cam kết thi đua học tốt. |
| Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người: Có ý thức học hỏi phương pháp tự học hiệu quả. |
| Cảm thông, độ lượng với những hành vi, thái độ có lỗi của người khác. |
| Chăm chỉ: | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia thảo luận về phương pháp tự học hiệu quả. |
| Trung thực: | Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống, các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | - Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình: Biết tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của bản thân; luôn bình tĩnh và có cách cư xử đúng. |
| - Thích ứng với cuộc sống: Điều chỉnh được những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới. Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó. |
| Giao tiếp và hợp tác | – Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người. |
| - Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân: Phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm; sẵn sàng nhận công việc khó khăn của nhóm. |
| - Tổ chức và thuyết phục người khác: Biết theo dõi tiến độ hoàn thành công việc của từng thành viên và cả nhóm để điều hoà hoạt động phối hợp; biết khiêm tốn tiếp thu sự góp ý và nhiệt tình chia sẻ, hỗ trợ các thành viên trong nhóm. |
| - Đánh giá hoạt động hợp tác: Căn cứ vào mục đích hoạt động của các nhóm, đánh giá được mức độ đạt mục đích của cá nhân, của nhóm và nhóm khác; rút kinh nghiệm cho bản thân và góp ý được cho từng người trong nhóm. |
| - Hội nhập quốc tế: Biết tìm đọc tài liệu nước ngoài phục vụ công việc học tập |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | - Đề xuất, lựa chọn giải pháp: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất. |
| - Thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp; Tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động; Biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao; Đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động. |
| - Tư duy độc lập: Biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| - Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn. |
| - Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội.

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

+ Giai đoạn 1: Chuẩn bị - từ ngày 30/10/2022 – 02/11/2022

+ Giai đoạn 2: Thực hiện Ngày 05/11/2022

+ Giai đoạn 3: Tổng kết – Ngày 05/11/2022

- Địa điểm: Lớp

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Phụ trách kế hoạch, điều phối công tác chuẩn bị | Lớp trưởng, Các nhóm trưởng. | GVCN |  |
| 2 | Chọn lọc hình ảnh theo chủ điểm, in ấn hình ảnh | Lớp phó học tập, Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | GVCN |  |
| 3 | Dự trù kinh phí tổ chức | Thủ quỹ lớp | GVCN |  |
| 4 | Mượn trang thiết bị (máy chiếu, phông màn, âm thanh…), vệ sinh phòng học. | Lớp phó lao động, 10 HS nam. (Danh sách đính kèm) | GVCN |  |
| 5 | Phụ trách việc kiểm tra, quan sát và ổn định trật tự. | HS Mai Lan, Anh Tuấn (lớp 6.4) | GVCN |  |
| 6 | Chia sẻ kinh nghiệm | Đại diện các nhóm. | GVCN |  |
| 7 | Bố trí, trưng bày tranh ảnh tại phòng. | HS Đình Đạt, Thành Nhân. | Lớp trưởng |  |
| 8 | Phụ trách thuyết minh, văn nghệ | Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | Lớp trưởng |  |
| 9 | Phụ trách quay phim, chụp ảnh | HS Huy Hoàng | GVCN |  |
| 10 | Phụ trách trực thống kê lượt hs kí cam kết | Lớp trưởng |  |  |
| 12 | Phụ trách dẫn dắt chương trình | Lớp phó học tập |  |  |
| 13 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
| 11 | 26 | 8 – 10 phút | Triển khai nhiệm vụ | |
| 4 ngày | Công tác chuẩn bị thuyết trình. | |
| 40 phút | Thực hiện | |
| 5 – 7 phút | Tổng kết | |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |
|  |  | |
| 3 |  |  | |
|  |  |  |
|  | |
|  | |
|  |  | |
| 4 |  |  | |
|  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |  |  |
|  |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
2. **Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
3. **Sản phẩm:**Thái độ của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**\*Kết nối – đặt vấn đề cho bài mới:**

Mục tiêu: Tạo tâm thế, định hướng chú ý cho HS và giới thiệu chủ đề.

Phương pháp: Nêu vấn đề.

Thời gian: 3 phút

**\* TÍCH HỢP MÔN ÂM NHẠC, LỊCH SỬ, ĐỊA LÝ, NGỮ VĂN**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS – HĐ cá nhân:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

*“LẬT MẢNH GHÉP CẢM NHẬN* HÌNH NỀN”.

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS – HĐ cá nhân.**

**NV: *Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy nêu đôi nét về Chủ tịch Hồ Chí Minh?***

- Định hướng:

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, khi đi học là Nguyễn Tất Thành, trong nhiều năm hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc và nhiều bí danh, bút danh khác) sinh ngày 19/5/1890 ở xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; mất ngày 2/9/1969 tại Hà Nội.

+ Tháng 6/1911, Hồ Chí Minh đã rời Tổ quốc đi sang phương Tây để tìm con đường giải phóng dân tộc.

+ Từ năm 1912 - 1917, dưới cái tên Nguyễn Tất Thành, Hồ Chí Minh đến nhiều nước ở châu Á, châu Âu, châu Mỹ, châu Phi, sống hoà mình với nhân dân lao động.

+ Cuối năm 1917, Hồ Chí Minh từ Anh trở lại Pháp, hoạt động trong phong trào Việt kiều và phong trào công nhân Pháp.

+ Năm 1919, lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Hồ Chí Minh đã gửi tới Hội nghị Vécxây (Versailles) bản yêu sách đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam và cũng là quyền tự do cho nhân dân các nước thuộc địa…

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và của cả dân tộc Việt Nam, một chiến sĩ xuất sắc, một nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc. Người đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, sáng lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, sáng lập lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam và sáng lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Người luôn luôn gắn cách mạng Việt Nam với cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Người là tấm gương đạo đức cao cả, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, vô cùng khiêm tốn, giản dị.

+ Năm 1987, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO) đã tôn vinh Hồ Chí Minh là "Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam".

GV dẫn dắt Bác là một trong những tấm gương về tinh thần tự học -> định hướng chú ý (nêu vấn đề) cho nội dung tiết học ->GV chuyển ý vào bài

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

1. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
2. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
3. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

1. **Mục tiêu:**
2. **Nội dung:**

- Thảo luận về phương pháp tự học hiệu quả.

- Chia sẻ về cách thực hiện cam kết thi đua học tốt.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

***Tuần:10***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 3 : TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**

- Thời gian thực hiện: Tháng 11

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: gvcn lớp

**TUẦN 10 - TIẾT 29: SINH HOẠT CHỦ NHIỆM**

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Yêu nước | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia kể về thầy, cô giáo cũ. |
| Trách nhiệm | Có trách nhiệm với môi trường sống: Hiểu rõ ý nghĩa của thầy cô giáo đối với sự phát triển bền vững. |
| Nhân ái | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia kể về thầy, cô giáo cũ. |
| Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người: Có ý thức tôn trọng thầy cô giáo. |
| Cảm thông, độ lượng với những hành vi, thái độ có lỗi của người khác. |
| Chăm chỉ: | Tích cực, chủ động vận động người khác kể về thầy, cô giáo cũ. |
| Trung thực: | Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống, các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | - Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình: Biết tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của bản thân; luôn bình tĩnh và có cách cư xử đúng. |
| - Thích ứng với cuộc sống: Điều chỉnh được những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới. Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó. |
| Giao tiếp và hợp tác | – Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người. |
| - Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân: Phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm; sẵn sàng nhận công việc khó khăn của nhóm. |
| - Tổ chức và thuyết phục người khác: Biết theo dõi tiến độ hoàn thành công việc của từng thành viên và cả nhóm để điều hoà hoạt động phối hợp; biết khiêm tốn tiếp thu sự góp ý và nhiệt tình chia sẻ, hỗ trợ các thành viên trong nhóm. |
| - Đánh giá hoạt động hợp tác: Căn cứ vào mục đích hoạt động của các nhóm, đánh giá được mức độ đạt mục đích của cá nhân, của nhóm và nhóm khác; rút kinh nghiệm cho bản thân và góp ý được cho từng người trong nhóm. |
| - Hội nhập quốc tế: Biết tìm đọc tài liệu nước ngoài phục vụ công việc học tập |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | - Đề xuất, lựa chọn giải pháp: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất. |
| - Thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp; Tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động; Biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao; Đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động. |
| - Tư duy độc lập: Biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| - Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn. |
| - Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội.

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

+ Giai đoạn 1: Chuẩn bị - từ ngày 06/11/2022 – 11/11/2022

+ Giai đoạn 2: Thực hiện Ngày 12/11/2022

+ Giai đoạn 3: Tổng kết – Ngày 12/11/2022

- Địa điểm: Lớp 6

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Phụ trách kế hoạch, điều phối công tác chuẩn bị | Lớp trưởng, Các nhóm trưởng. | GVCN |  |
| 2 | Chọn lọc hình ảnh theo chủ điểm, in ấn hình ảnh | Lớp phó học tập, Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | GVCN |  |
| 3 | Mượn trang thiết bị (máy chiếu, phông màn, âm thanh…), vệ sinh phòng học. | Lớp phó lao động, 10 HS nam. (Danh sách đính kèm) | GVCN |  |
| 4 | Phụ trách việc kiểm tra, quan sát và ổn định trật tự. | HS Mai, Anh | GVCN |  |
| 5 | Kể chuyện, trò chuyện | Đại diện các nhóm. | GVCN |  |
| 6 | Bố trí, trưng bày tranh ảnh tại phòng. | HS Đạt, Thành. | Lớp trưởng |  |
| 7 | Phụ trách văn nghệ | Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | Lớp trưởng |  |
| 8 | Phụ trách quay phim, chụp ảnh | HS Huy | GVCN |  |
| 9 | Phụ trách dẫn dắt chương trình | Lớp phó học tập | GVCN |  |
| 10 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 11 | 29 | 8 – 10 phút | Triển khai nhiệm vụ |
| 4 ngày | Công tác chuẩn bị thuyết trình. |
| 40 phút | Thực hiện |
| 5 – 7 phút | Tổng kết |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
2. **Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
3. **Sản phẩm:**Thái độ của HS
4. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**\* TÍCH HỢP MÔN ÂM NHẠC, NGỮ VĂN**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS – HĐ cá nhân:** GV tổ chức cho HS xem video câu chuyện “Đôi bàn tay”

GV dẫn dắt-> định hướng chú ý (nêu vấn đề) cho nội dung tiết học ->GV chuyển ý vào bài

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

1. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
2. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
3. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

1. **Mục tiêu:**
2. **Nội dung:**

- Trò chuyện cùng GV chủ nhiệm.

- Kể về thầy, cô giáo cũ.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

***Tuần:11***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 3 : TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**

- Thời gian thực hiện: Tháng 11

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: gvcn lớp

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Yêu nước | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia nói lời tri ân với thầy cô. |
| Trách nhiệm | Có trách nhiệm với môi trường sống: Hiểu rõ ý nghĩa của thầy cô giáo đối với sự phát triển bền vững. |
| Trao đổi về kết quả thực hiện phong trào “Dạy tốt, học tốt”. |
| Nhân ái | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia gia nói lời tri ân với thầy cô. |
| Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người: Có ý thức tôn trọng thầy cô giáo. |
| Cảm thông, độ lượng với những hành vi, thái độ có lỗi của người khác. |
| Chăm chỉ: | Tích cực, chủ động vận động người khác nói lời tri ân với thầy cô. |
| Trung thực: | Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống, các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | - Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình: Biết tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của bản thân; luôn bình tĩnh và có cách cư xử đúng. |
| - Thích ứng với cuộc sống: Điều chỉnh được những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới. Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó. |
| Giao tiếp và hợp tác | – Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người. |
| - Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân: Phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm; sẵn sàng nhận công việc khó khăn của nhóm. |
| - Tổ chức và thuyết phục người khác: Biết theo dõi tiến độ hoàn thành công việc của từng thành viên và cả nhóm để điều hoà hoạt động phối hợp; biết khiêm tốn tiếp thu sự góp ý và nhiệt tình chia sẻ, hỗ trợ các thành viên trong nhóm. |
| - Đánh giá hoạt động hợp tác: Căn cứ vào mục đích hoạt động của các nhóm, đánh giá được mức độ đạt mục đích của cá nhân, của nhóm và nhóm khác; rút kinh nghiệm cho bản thân và góp ý được cho từng người trong nhóm. |
| - Hội nhập quốc tế: Biết tìm đọc tài liệu nước ngoài phục vụ công việc học tập |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | - Đề xuất, lựa chọn giải pháp: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất. |
| - Thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp; Tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động; Biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao; Đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động. |
| - Tư duy độc lập: Biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| - Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn. |
| - Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội.

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

+ Giai đoạn 1: Chuẩn bị - từ ngày 13/11/2022 – 18/11/2022

+ Giai đoạn 2: Thực hiện Ngày 18/11/2022

+ Giai đoạn 3: Tổng kết – Ngày 18/11/2022

- Địa điểm: Lớp…

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Phụ trách kế hoạch, điều phối công tác chuẩn bị | Lớp trưởng, Các nhóm trưởng. | GVCN |  |
| 2 | Chọn lọc hình ảnh theo chủ điểm, in ấn hình ảnh | Lớp phó học tập, Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | GVCN |  |
| 3 | Mượn trang thiết bị (máy chiếu, phông màn, âm thanh…), vệ sinh phòng học. | Lớp phó lao động | GVCN |  |
| 4 | Phụ trách việc kiểm tra, quan sát và ổn định trật tự. | 01 HS | GVCN |  |
| 5 | Kể chuyện, trò chuyện | Đại diện các nhóm. | GVCN |  |
| 6 | Bố trí, trưng bày tranh ảnh tại phòng. | 02 HS | Lớp trưởng |  |
| 7 | Phụ trách văn nghệ, trò chơi | Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | Lớp trưởng |  |
| 8 | Phụ trách quay phim, chụp ảnh | 01 HS | GVCN |  |
| 9 | Phụ trách dẫn dắt chương trình | Lớp phó học tập | GVCN |  |
| 10 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 11 | 32 | 8 – 10 phút | Triển khai nhiệm vụ |
| 4 ngày | Công tác chuẩn bị thuyết trình. |
| 40 phút | Thực hiện |
| 5 – 7 phút | Tổng kết |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**Sản phẩm:**Thái độ của HS

**Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**\* TÍCH HỢP MÔN ÂM NHẠC**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS – HĐ cá nhân:** GV tổ chức cho HS xem video “Bài học đầu tiên”

GV dẫn dắt-> định hướng chú ý (nêu vấn đề) cho nội dung tiết học ->GV chuyển ý vào bài

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

1. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
2. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
3. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

1. **Mục tiêu:**
2. **Nội dung:**

- Nói lời tri ân với thầy cô.

- Trao đổi về kết quả thực hiện phong trào “Dạy tốt, học tốt”.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

***Tuần:12***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 3 : TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**

- Thời gian thực hiện: Tháng 11

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp ……………………………….

- Người phụ trách: ……………………………

- Kể về tấm gương tốt của bạn.

- Chia sẻ kết quả rèn luyện của bản thân trong tháng thi đua.

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Yêu nước | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia kể về tấm gương tốt của bạn. |
| Trách nhiệm | Có trách nhiệm với môi trường sống: Hiểu rõ ý nghĩa của tình bạn đối với sự phát triển bền vững. |
| Chia sẻ kết quả rèn luyện của bản thân trong tháng thi đua. |
| Nhân ái | Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia kể về tấm gương tốt của bạn. |
| Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người: Có ý thức tôn trọng thầy cô giáo. |
| Cảm thông, độ lượng với những hành vi, thái độ có lỗi của người khác. |
| Chăm chỉ: | Tích cực, chủ động vận động người khác kể về tấm gương tốt của bạn. |
| Trung thực: | Tự giác tham gia và vận động người khác tham gia phát hiện, đấu tranh với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống, các hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | - Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình: Biết tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của bản thân; luôn bình tĩnh và có cách cư xử đúng. |
| - Thích ứng với cuộc sống: Điều chỉnh được những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới. Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó. |
| Giao tiếp và hợp tác | – Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người. |
| - Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân: Phân tích được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm; sẵn sàng nhận công việc khó khăn của nhóm. |
| - Tổ chức và thuyết phục người khác: Biết theo dõi tiến độ hoàn thành công việc của từng thành viên và cả nhóm để điều hoà hoạt động phối hợp; biết khiêm tốn tiếp thu sự góp ý và nhiệt tình chia sẻ, hỗ trợ các thành viên trong nhóm. |
| - Đánh giá hoạt động hợp tác: Căn cứ vào mục đích hoạt động của các nhóm, đánh giá được mức độ đạt mục đích của cá nhân, của nhóm và nhóm khác; rút kinh nghiệm cho bản thân và góp ý được cho từng người trong nhóm. |
| - Hội nhập quốc tế: Biết tìm đọc tài liệu nước ngoài phục vụ công việc học tập |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | - Đề xuất, lựa chọn giải pháp: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất. |
| - Thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp; Tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động; Biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao; Đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động. |
| - Tư duy độc lập: Biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| - Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn. |
| - Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội.

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

+ Giai đoạn 1: Chuẩn bị - từ ngày 21/11/2022 – 25/11/2022

+ Giai đoạn 2: Thực hiện Ngày 26/11/2022

+ Giai đoạn 3: Tổng kết – Ngày 26/11/2022

- Địa điểm: Lớp…

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Phụ trách kế hoạch, điều phối công tác chuẩn bị | Lớp trưởng, Các nhóm trưởng. | GVCN |  |
| 2 | Chọn lọc hình ảnh theo chủ điểm, in ấn hình ảnh | Lớp phó học tập, Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | GVCN |  |
| 3 | Mượn trang thiết bị (máy chiếu, phông màn, âm thanh…), vệ sinh phòng học. | Lớp phó lao động, 10 HS nam. (Danh sách đính kèm) | GVCN |  |
| 4 | Phụ trách việc kiểm tra, quan sát và ổn định trật tự. | 01 HS | GVCN |  |
| 5 | Kể chuyện, trò chuyện | Đại diện các nhóm. | GVCN |  |
| 6 | Bố trí, trưng bày tranh ảnh tại phòng. | 03 HS | Lớp trưởng |  |
| 7 | Phụ trách văn nghệ, trò chơi | Lớp phó Văn – Thể - Mĩ | Lớp trưởng |  |
| 8 | Phụ trách quay phim, chụp ảnh | 01 HS | GVCN |  |
| 9 | Phụ trách dẫn dắt chương trình | Lớp phó học tập | GVCN |  |
| 10 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 11 | **35** | 8 – 10 phút | Triển khai nhiệm vụ |
| 4 ngày | Công tác chuẩn bị thuyết trình. |
| 40 phút | Thực hiện |
| 5 – 7 phút | Tổng kết |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**Sản phẩm:**Thái độ của HS

**Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**\* TÍCH HỢP MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS – HĐ cá nhân:** GV tổ chức cho HS xem video “Người bạn tốt”

GV dẫn dắt-> định hướng chú ý (nêu vấn đề) cho nội dung tiết học ->GV chuyển ý vào bài

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**Mục tiêu:**

**Nội dung:**

-Kể về tấm gương tốt của bạn.

-Chia sẻ kết quả rèn luyện của bản thân trong tháng thi đua.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

***Tuần:13***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 4 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**Chủ đề 4: Nuôi dưỡng quan hệ gia đình**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 12**

- Thời lượng:4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Luôn yêu thương,chia sẻ và tôn trọng ý kiến của các thành viên trong gia đình, trong nhóm, trong lớp... |
| Thiết lập mối quan hệ hài hòa giữa các thành viên trong gia đình, trong nhóm, trong lớp.... mang lại cảm xúc tích cực và sự yêu thương, chăm sóc giữa các thành viên trong gia đình, trong nhóm, trong lớp. |
| Chăm chỉ | Chăm chi thực hiện nhiệm vụ thu thập các dữ liệu về những việc làm của gia đình các thành viên trong lớp đối với quê hương, đất nước. |
| Trung thực | Có ý thức thực hiên nghiêm túc, báo cáo các kết quả đã thu thập một cách chính xác, khách quan để minh chứng cho những việc đã làm hoặc phủ nhận giả thuyết đã đặt ra. |
| Trách nhiệm | Có ý thức hỗ trợ, hợp tác, xây dựng giữa các thành viên trong gia đình, trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm, tự quyết định cách thức thu thập dữ liệu, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thu thập dữ liệu, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| - Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. |
| - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

***1.Mạch nội dung:*** Hoạt động hướng vào bản thân

- Giới thiệu những việc làm của gia đình em đối với quê hương.

- Ý nghĩa của những việc làm trên đối với quê hương, đất nước.

- Ý thức thực hiện lối sống tích, văn hóa của gia đình đối với quê hương, đất nước.

***2. Loại hình hoạt động:*** Hoạt động theo chủ điểm

***3. Phương thức tổ chức***: Phương thức mang tính thể nghiệm tương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: lớp chủ nhiệm

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | -Xây dựng tổng thể kế hoạch tiết SHL. | GVCN | Cán bộ lớp |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh cách thức trình bày. | GVCN |  |  |
| 4 | -HS thiết kế và trình bày kế hoạch của bản thân về những việc làm tích cực, có ích của gia đình đối vơi quê hương bằng hình thức thuyết trình. | Học sinh | CBL |  |
| 5 | Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ về tình cảm gia đình, quê hương, đất nước | Lớp phó VTM | Thành viên |  |
| 6 | - Đánh giá các bản kế hoạch.  - Nhận xét về việc thực hiện lối sống tích, văn hóa của gia đình đối với quê hương, đất nước. | GVCN | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 12 | 37 | Chia sẻ về những đóng góp của một số gia đình tiêu biểu đối với quê hương | 20 | Học sinh trình bày về những đóng góp của gia đình em đối với quê hương |
| Thảo luận, chia sẻ về vai trò của gia đình đối với mỗi cá nhân. | 15 | Thảo luận làm việc theo nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |
| 38 | Chia sẻ những việc làm của gia đình em cho quê hương. | 20 | Học sinh trình bày chia sẻ về những việc làm của gia đình em đối với quê hương |
| Chia sẻ kỉ niệm của em về gia đình. | 15 | Học sinh thảo luận cùng nhóm về kỉ niệm của gia đình |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |
| 39 | Giới thiệu gia đình em | 20 | Học sinh giới thiệu về nhũng người thân trong gia đình ( bên nội, bên ngoại) |
| Tìm hiểu cách nuôi dưỡng các mối quan hệ trong gia đình  Rèn luyện và củng cố các kĩ năng của chủ đề | 15 |  |
| Thảo luận nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |
| 42 | Thực hiện những việc làm chăm sóc gia đình thường xuyên | 10 | Hs chia sẻ những việc đã làm của bản thân về chăm sóc gia đình |
| Chia sẻ khó khăn cùng bố mẹ, người thân | 15 | Thảo luận nhóm về những khó khăn trong gia đình mình cùng với người thân |
| Quan tâm đến sở thích của người thân  Rèn luyện và củng cố các kĩ năng của chủ đề | 10 | Thảo luận nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**\* Hoạt động 1: Khởi động (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:** Chia sẻ những việc làm của gia đình em với quê hương.

**b. Nội dung:** HS chia sẻ về gia đình.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ:

+ Những điểu em học hỏi được sau khi tham gia triển lãm tranh, ảnh về chủ để “Kỉ niệm của em về gia đình”.

+ Cảm xúc của em khi chia sẻ với những kỉ niệm về gia đình.

- Đại diện các tổ trình bày kết quả thảo luận của tổ mình. GV lưu ý HS chỉ nêu những điều khác với các điều tổ trước đã trình bày.

- Lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- GV cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành hành động, lời nói chuẩn mực của HS đối với người thân trong gia đình.

- Nhận xét chung.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**a. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**b. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**c. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **Đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| -Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS. |  |

**VII. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

- Kế hoạch tổ chức hoạt động: GVCN

- Kế hoạch cá nhân của HS.

- Bảng tổng hợp nhận xét của CBL

- Kết quả đánh giá của GV

***Tuần:14***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 4 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**Chủ đề 4: Nuôi dưỡng quan hệ gia đình**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 12**

- Thời lượng:4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| ***Nhân ái*** | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trách nhiệm | Có ý thức hỗ trợ, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm khi hợp tác, tự quyết định cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo trong quá trình hợp tác nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| Giao tiếp và  hợp tác | Tăng cường khả năng trình bày và diễn đạt ý tưởng; sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tham gia hoạt động “ Trao nụ cười- nhận niềm vui” |
| - Biết kết nối, xây dựng mối quan hệ, tạo dựng tinh thần đoàn kết với mọi người. |
| - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

***1.Mạch nội dung:*** Hoạt động giáo dục hợp tác..

- Tìm hiểu cuộc sống của các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.

- Viết thư thăm hỏi, động viên các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.

- Ý nghĩa của những hoạt động đó.

- Chia sẻ giá trị củatruyền thống uống nước nhớ nguồn, tình quân dân bền chặt....

***2. Loại hình hoạt động:*** Hoạt động theo chủ điểm.

***3. Phương thức tổ chức***: Phương thức mang tính thể nghiệm tương tác: trò chơi, sân khấu hóa.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: lớp chủ nhiệm

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chọn những hoạt động tiêu biểu để trình bày. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Thiết kế và thực hiện sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị trang phục, đạo cụ (nếu có) | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 12 | 40 | Đồng diễn dân vũ về chủ đề quê hương, đất nước. | 15 | Tổ chức diễn các tiết mục văn nghệ dưới cờ |
| Hùng biện về chủ quyền biên giới, hải đảo. | 20 | Thi hùng biện theo chủ đề của BTC về biên giới, hải đảo |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | TPT nhận xét, đánh giá các hoạt động theo chủ đề SH dưới cờ |
| 41 | Tìm hiểu cuộc sống của chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo. | 15 | Hs xem phim tư liệu và thảo luận về cuộc sống của các chú bộ đội biên giới, hải đảo |
| Viết thư hỏi thăm các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo | 20 | Viết thư thăm hỏi, động viên |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |
| 46 | **Tự hào Quân đội Nhân dân Việt Nam.**  Giao lưu với chú bộ đội | 20 | Tham gia giao lưu, nghe nói chuyện dưới cờ |
| Tham gia văn nghệ chào mừng Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. | 15 | Biểu diễn văn nghệ: hát, múa, kịch... về ngày thành lập QĐND Việt Nam |
| Nhận xét, đánh giá | 19 | TPT nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |
| 47 | Kể về những việc làm xây đắp tình quân dân | 15 | HS thảo luận |
| Chia sẻ việc làm của em thể hiện tình yêu quê hương, đất nước. | 20 | Thảo luận, chia sẻ những việc làm thể hiện tình yêu quê hương, đất nước |
|  | Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**\* Hoạt động 1: Khởi động (mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí,có thể hát một bài hát tập thể để chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3:** Tìm hiểu c.sống của chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.Viết thư thăm hỏi các chú bộ đội nơi biên giới hải đảo.

**a. Mục tiêu:** biết được cuộc sống của các chú bộ đội nơi biên giới hải đảo.

**b. Nội dung:** GV chiếu video và đặt câu hỏi cho HS

**c. Sản phẩm:** HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chiếu video, hình ảnh về đời sống của các chú bộ đội ở biên giới, hải đảo cho HS quan sát và đặt câu hỏi: *Em có suy nghĩ gì về cuộc sống của các chú bộ đội? Qua đó, em làm gì để khích lệ, động viên các chú bộ đội hoàn thành tốt nhiệm vụ?*

- HS nêu suy nghĩ của bản thân.

- GV yêu cầu mỗi HS hãy viết một bức thư thăm hỏi các chú bộ đội nơi biên giới, hải đảo.

- GV hướng dẫn và HS hoàn thiện bức thư.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**a. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**b. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**c. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **Đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| -Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS. |  |

**VII. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

- Kế hoạch tổ chức hoạt động: GVCN

- Kế hoạch trình bày của các nhóm, phiếu đánh giá từng nhóm(trừ nhóm mình tham gia).

- Bảng tổng hợp nhận xét của CBL

- Kết quả đanh giá của GVCN.

***Tuần:15***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 4 : UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN**

**Chủ đề 4: Nuôi dưỡng quan hệ gia đình**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 12**

- Thời lượng:4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **2.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với người xung quanh, mang lại cảm xúc tích cực cho họ và thể hiện tôn trọng sự khác biệt của mọi người. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các HĐ của nhóm |
| **2.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Phân tích được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân và biết tự điều chỉnh bản thân. |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Phân tích được tình huống nảy sinh vấn đề, hình thành được những câu hỏi có tính khám phá cái mới trong vấn đề |
| **2.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: VD: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: Thực hiện trong tiết sinh hoạt lớp.

- Địa điểm: Lớp chủ nhiệm.

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Lớp trưởng tổng kết tuần, nhận xét chung | LT | GV |  |
| 2 | Lớp phó học tập nhận xét về tình hình học tập. | LPHT | GV |  |
| 3 | Lớp phó lao động nhận xét về nề nếp vệ sinh | LPLĐ | GV |  |
| 4 | Tổ trưởng tổ 1 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT1 | GV |  |
| 5 | Tổ trưởng tổ 2 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT2 | GV |  |
| 6 | Tổ trưởng tổ 3 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT3 | GV |  |
| 7 | Tổ trưởng tổ 4 nhận xét các thành viên tổ mình | TT4 | GV |  |
| 8 | Các thành viên đóng góp ý kiến | Cả lớp | GV |  |
| 9 | GV tổng kết tuần | GV | GV |  |
| 10 | Lớp trưởng tổng kết và đề ra phương hướng tuần tới. | LT | Cả lớp |  |
| 11 | Lớp phó văn nghệ tổ chức văn nghệ tạo không khí vui vẻ | LPVN | GV |  |
| 12 | GV giao nhiệm vụ HS chuẩn bị tuần tới | GV | GV |  |
| 13 | Khen thưởng HS có thành tích học tập và rèn luyện tốt | GV | GV |  |
| 14 | Nhắc nhở, động viên HS vi phạm | GV | GV |  |
| 15 | Hội ý Ban cán sự | BCS | GV |  |
| 16 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
| 12 | 1 |  |  | tổ chức buổi tọa đàm về xây dựng gia đình văn hóa | |
| cả lớp tham gia buổi tọa đàm | 10 phút | HS nêu lên biểu hiện của gia đình văn hóa. |  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |  |  | |
| 2 | Tham gia đóng vai | 10 phút | Thực hiện tiểu phầm | Chọn 4 Hs làm diễn viên |
| HS còn lại làm khán giả |
| GV cố vấn |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  | |
| 3 |  |  | GV yêu cầu HS viết những thông điệp yêu thương gửi tặng người thân trong gia đình | |
| Viết thông điệp |  | Tô 1 báo cáo kết quả |  |
| Tô 2 báo cáo kết quả | |
| Tô 3 báo cáo kết quả | |
|  |  | Tô 4 báo cáo kết quả | |
| 4 | HS nêu những việc đã và đang làm |  |  | |
| 10 phút | Định hướng HS thực hiện nhiệm vụ xây dựng gia đình văn hóa |  |
|  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |  |  |
|  |
| Kết luận nội dung chủ đề |  |  |  |
|  |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**Sản phẩm:**Thái độ của HS

**Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Thông điệp yêu thương gữi người thân.Chia sẻ việc làm của em thể hiện tình yêu quê hương, đất nước**

**1. Mục tiêu:** Giúp hs hiểu sâu sắc thêm về phẩm chất tốt đẹp của anh bộ đội cụ hồ và những truyền thống vẻ vang của quân đội nhân dân việt nam.

**2. Nội dung:**

 - Giáo dục các em lòng yêu quê hương, đất nước và tự hào về những truyền thống vẻ vang, anh hùng của quân đội nhân dân việt nam.

- Biết được ở địa phương mình ở có nhiều người tham gia kháng chiến góp phần vào công cuộc bảo vệ tổ quốc việt nam.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

***Tuần:16***

***Ns:...................***

**Kiểm tra đánh giá cuối kì I**

***Tuần:17***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 5 : CHÀO XUÂN YÊU THƯƠNG**

**Chủ đề 5 : Kiểm soát chi tiêu**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 01**

- Thời lượng: tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Chia sẻ yêu thương với những hoàn cảnh khó khăn xung quanh |
| Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trách nhiệm | Có ý thức hỗ trợ, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. |
| Có ý thức cộng đồng |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học |  |
|  |
| Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm khi hợp tác, tự quyết định cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| Giao tiếp và hợp tác | Tăng cường khả năng trình bày và diễn đạt ý tưởng; sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
|  |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo |  |
|  |
| Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thu thập dữ liệu, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận,chiasẻ,phảnbiện,trìnhbàybằnglờinói,thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Biết cách sử dụng tiền, tiết kiệm tiền và yêu quý lao động |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Nhận ra những hay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi thực hiện dự án |
|  |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung:

+ Giới thiệu các hoàn cảnh khó khăn cần được sẻ chia.

+ Chia sẻ các cách tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

- Địa điểm: lớp học

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch dự án | GVCN, HS | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động của mỗi nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:  - Phân chia HS thành 3 nhóm để thực hiện nội dung dự án:  + Nhóm 1: lên kịch bản và MC cho trò chơi  + Chia học sinh thành 6 nhóm để tham gia trò chơi, chọ 1 nhóm trưởng và 1 thư kí cho mỗi nhóm  +Thời gian thực hiện: 1 ngày | GVCN  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: Lên kịch bản trò chơi theo hướng dẫn của GVCN  + Nhóm 2: Chọn trưởng nhóm và thư kí, ghi danh sách thành viên nhóm  Thời gian thực hiện: 1 ngày | Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | GVCN |  |
| 4 | Các nhóm thiết kế và thực hiện sản phẩm dự án:  - Phương thức: đóng vai  - Sản phẩm: sản phẩm sơ đồ tư duy | GVCN | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chung, liên hệ các đơn vị hỗ trợ cho HS, dự trù kinh phí hoạt động. | GVCN | Thành viên |  |
| 6 | Đánh giá thành viên, hoạt động nhóm | GVCN | Thành viên |  |
| 7 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
|  | 1 |  |  |  | |
|  |  |  |  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |  |  | |
| 2 |  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  | |
| 3 |  |  |  | |
|  |  |  |  |
|  | |
|  | |
|  |  |  | |
| 4 |  |  |  | |
|  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |  |  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp. chia sẻ các gương điển hình khó khăn

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm: liệt kê các cách tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Chia sẻ yêu thương. Chia sẻ cách tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình**

a. Mục tiêu:

- Thể hiện được sẵn sàng, giúp đỡ, chia sẻ với mọi người.

- Biết cách chi tiêu hợp lí trong sinh hoạt gia đình.

b. Nội dung: HS cả lớp thực hiện hoạt động thiện nguyện theo kế hoạch đã lập và kế hoạch chi tiêu cho hợp lí.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

- HS cả lớp thực hiện hoạt động thiện nguyện theo kế hoạch đã lập. GV hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm nếu cần thiết.

- Tổng kết, đánh giá hoạt động:

+ Tổng kết chi phí và báo cáo công khai.

+ Đánh giá những thành công, những điểm cần cải thiện để rút kinh nghiệm cho những lần thực hiện tiếp theo.

- HS chia sẻ cách tiết kiệm chi phí trong sinh hoạt gia đình. Lập kế hoạch chi tiêu trong gia đình sao cho hợp lí, tiết kiệm.

Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt

a. Mục tiêu: tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần:18***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM : CHÀO XUÂN YÊU THƯƠNG**

**Chủ đề 5 : Kiểm soát chi tiêu**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 01**

- Thời lượng: tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Chia sẻ yêu thương với những hoàn cảnh khó khăn xung quanh |
| Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trách nhiệm | Có ý thức hỗ trợ, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. |
| Có ý thức cộng đồng |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học |  |
|  |
| Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm khi hợp tác, tự quyết định cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| Giao tiếp và hợp tác | Tăng cường khả năng trình bày và diễn đạt ý tưởng; sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
|  |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo |  |
| Sáng tạo các vật liệu để làm vật dụng trang trí, thân thiện với môi trường |
| Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thu thập dữ liệu, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận,chiasẻ,phảnbiện,trìnhbàybằnglờinói,thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Biết cách làm một số vật dụng trang trí nhà cửa, lớp học ngày tết cho đẹp và tiết kiệm |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Nhận ra những hay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi thực hiện dự án |
|  |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung:

- Chia sẻ ý tưởng trang trí nhà, lớp học vào ngày Tết sao cho đẹp và tiết kiệm.

- Làm đồ trang trí lớp học ngày Xuân.

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian:

- Địa điểm: lớp học

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |  |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch dự án | GVCN, HS | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động của mỗi nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:  - Phân chia HS thành 4 nhóm để thực hiện nội dung 4 chủ đề trang trí ngày tết  +Thời gian thực hiện: 1 ngày | GVCN  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Thành viên nhóm |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: Làm pháo bằng lõi giấy vệ sinh  + Nhóm 2: Làm thiêp xuân  +Nhóm 3: Làm hoa bằng giấy nhún  + Nhóm 4: Làm chậu hoa trồng cây bằng chai nhựa tái chế  Thời gian thực hiện: 1 ngày | Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | GVCN |  |
| 4 | Các nhóm thiết kế và thực hiện sản phẩm dự án:  - Phương thức:hướng dẫn làm đồ trang trí thủ công  - Sản phẩm: đồ trang trí thủ công | GVCN | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chung, liên hệ các đơn vị hỗ trợ cho HS, dự trù kinh phí hoạt động. | GVCN | Thành viên |  |
| 6 | Đánh giá thành viên, hoạt động nhóm | GVCN | Thành viên |  |
| 7 | Tổng kết HĐ | GV | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
| 1 | 1 |  |  |  | |
|  |  |  |  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |  |  | |
| 2 |  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  |  |
|  |
|  |
|  |  |  | |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị**

a. Mục tiêu: giúp giờ sinh hoạt trở lên thuận lợi hơn.

b. Nội dung: GVCN và HS thảo luận nội dung cần chuẩn bị

c. Sản phẩm: nội dung chuẩn bị cua GV và HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN và ban cán sự lớp theo luận về tiết SHL về nội dung cần chuẩn bị:

+ Các báo cáo đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong việc học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của tổ, lớp.

+ Chuẩn bị phần thưởng (nếu có) cho các cá nhân, tổ, nhóm đạt thành tích tốt

+ Chuẩn bị các nội dung hoạt động cho sinh hoạt chủ đề

+ Phân công rõ nhiệm vụ cho các cá nhân/ nhóm: GVCN hướng dẫn HS làm một số vật dụng trang trí lớp bằng giấy và vật dụng tái chế: Lõi giấy vệ sinh, vỏ lon, chai nhựa….

Thời gian nộp bài

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Chia sẻ ý tưởng trang trí nhà,lớp học vào ngày tết sao cho đẹp và tiết kiệm.**

**Làm đồ trang trí lớp học ngày xuân**

a. Mục tiêu:

- Biết trang trí, lớp học vào ngày Tết sao cho đẹp và tiết kiệm.

- Biết cách làm đồ trang trí lớp học ngày xuân.

b. Nội dung: HS chia sẻ ý tưởng và thực hiện trang trí lớp học, nhà ở.

c. Sản phẩm: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ những ý tưởng để trang trí lớp học và nhà ở của mình về ngày Tết sao cho đẹp và tiết kiệm.

- HS tham gia trang trí lớp học. Các bạn chia sẻ với nhau cách trang trí nhà ở để các bạn cùng trang trí nhà ở của mình sao cho đẹp và tiết kiệm chi phí

- Chia nhóm và phân công các nhóm làm các công đoạn để trang trí lớp học.

Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt

a. Mục tiêu: tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

b. Nội dung: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

c. Sản phẩm: công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ**  **đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần:19***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 6: MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN**

**Chủ đề 6 : Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 02**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trung thực | Có ý thức báo cáokết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tìm hiểu về văn hóa ẩm thực ngày tết |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Hội thi

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.1

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung và kịch bản cho hội thi | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị các thông tin về văn hóa ẩm thực ngày tết vànguyên vật liệu để gói bánh chưng, trưng bày sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Thiết kế và thực hiện sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu hoặc giấy A0 | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3:** Tìm hiểu văn hóa ẩm thực ngày tết. Gói bánh ngày tết.

**1. Mục tiêu:**

- Tạo niềm vui và không khí phấn khởi đón chào Xuân mới bằng những hoạt động cụ thể.

- Tăng thêm vốn hiểu biết, sự năng động sáng tạo và tự hào về văn hóa ẩm thực ngày tết của dân tộc.

- Học sinh có cơ hội được thể hiện các kỹ năng mềm của bản thân.

**2. Nội dung:**

- Tìm hiểu văn hóa ẩm thực ngày tết.

- Gói bánh ngày tết.

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**- Tuyên bố lý do, giới thiệu MC, ban cố vấn, các đội chơi, thư ký.**

GVCN tuyên bố lý do, giới thiệu MC của chương trình.

MC giới thiệu thành phần ban cố vấn: GVNC + 02 bạn học sinh.

MC giới thiệu 4 đội chơi đại diện cho 4 tổ, ban thư ký lên sân khấu.

**- Ô chữ ngày xuân:**

MC công bố luật chơi: Các đội lần lượt lựa chọn các ô chữ hàng ngang. Mỗi ô chữ hàng ngang có một gợi ý, thời gian suy nghĩ là 10 giây, trả lời được ô chữ hàng ngang, đội chơi được 10 điểm. Ô chữ hàng dọc được đoán ở thời điểm bất kỳ của chương trình khi có ít nhất 3 ô chữ hàng ngang được mở ra. Đoán được ô chữ hàng dọc, đội chơi được 50điểm. Những ô chữ mà các đội chơi không đoán được, quyền đoán ô chữ thuộc về khán giả ở cuối của phần thi này.

Ô chữ được thiết kế trên máy tính hoặc trên giấy A0. Nếu thiết kế trên giấy A0 thì nên có một người phụ trách ô chữ để ghi kết quả của các đội đoán đúng.

Lưu ý với MC: Sau khi một ô chữ hàng ngang được mở ra, MC có thể cung cấp thêm các thông tin hoặc hỏi ban cố vấn để được cung cấp thêm các thông tin cho ô chữ.

Ví dụ: Ô CHỮ NGÀY XUÂN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** |  |  |  | **M** | **Ừ** | **N** | **G** | **T** | **U** | **Ổ** | **I** |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  | **G** | **I** | **A** | **O** | **T** | **H** | **Ừ** | **A** |
| **3** | **Đ** | **Á** | **N** | **H** | **Đ** | **U** |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  | **C** | **Â** | **Y** | **N** | **Ê** | **U** |  |  |  |  |
| **5** | **T** | **Ấ** | **T** | **N** | **I** | **Ê** | **N** |  |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  |  | **B** | **Á** | **N** | **H** | **C** | **H** | **Ư** | **N** | **G** |  |
| **7** |  |  | **C** | **Â** | **U** | **Đ** | **Ố** | **I** |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  | **P** | **H** | **Á** | **O** |  |  |  |  |  |  |
| **9** |  | **Q** | **U** | **É** | **T** | **N** | **H** | **À** |  |  |  |  |  |

*Gợi ý của các ô chữ hàng ngang:*

*Ô chữ số 1: Gồm 8 chữ cái, là một phong tục ngày Tết, mọi người thường để tiền vào bao lì xì cho trẻ em, biếu người cao tuổi ở trong nhà mình hoặc khi đến một nhà khác chúc Tết.*

*Ô chữ số 2: Gồm 8 chữ cái, đây là thời khắc chuyển đổi giữa năm cũ sang năm mới.*

*Ô chữ số 3: Gồm 6 chữ cái, tên một trò chơi ngày Tết ở bắc bộ, có thể chơi đơn hoặc đôi; dụng cụ chơi làm bằng tre. Nếu chơi đôi gồm có đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ. Hai người lên chơi quay mặt vào nhau, dùng tay vịn thân tre, dùng sức từ đôi chân đẩy để dụng cụ chơi và người chơi bay cao lên so với mặt đất. Người chơi càng nhún mạnh, càng bay cao.*

*Ô chữ số 4: Gồm 6 chữ cái, theo phong tục là một cây tre cao khoảng 5–6 mét. Ở ngọn thường treo nhiều thứ (tùy theo từng điạ phương) như vàng mã, bùa trừ tà, cành xương rồng, bầu rượu bện bằng rơm, hình cá chép bằng giấy (để táo quân dùng làm phương tiện về trời), giải cờ vải tây, điều (màu đỏ), đôi khi người ta còn cho treo lủng lẳng những chiếc khánh nhỏ bằng đất nung, mỗi khi gió thổi, những khánh đất va chạm nhau tại thành những tiếng kêu leng keng nghe rất vui tai...*

*Ô chữ số 5: Gồm 7 chữ cái, tên một ngày trước Tết. Có thể là ngày* [*30 tháng Chạp*](http://vi.wikipedia.org/wiki/30_th%C3%A1ng_12) *(nếu là năm đủ) hoặc 29 tháng Chạp (nếu là năm thiếu). Đây là ngày gia đình sum họp lại với nhau để ăn cơm buổi và trò chuyện tổng kết các việc đã làm được, bỏ qua những chuyện không vui, ôn lại những kỷ niệm trong năm vừa qua.*

*Ô chữ số 6: Gồm 9 chữ cái, là một món ăn đặc trưng của ngày Tết, gắn liền với sự tích của các vua Hùng.*

*Ô chữ số 7: Gồm 6 chữ cái. Để trang hoàng nhà cửa và để thưởng Xuân, trước đây từ các nho học cho tới những người bình dân "tồn cổ" vẫn còn trọng tục treo nó trong nhà nhân ngày Tết. Nó thường được viết bằng chữ Nho (màu đen hay vàng) trên những tấm giấy đỏ hay hồng đào.*

*Ô chữ số 8: Gồm 4 chữ cái. Trước đây, đúng vào phút giao thừa, mọi người thường đốt nó. Theo lời truyền miệng dân gian, nó được cho nổ vào dịp năm mới để xua đuổi ma quỷ của năm cũ. Tuy nhiên do nguy cơ cháy nổ, sát thương và ô nhiễm môi trường mà từ ngày 1 tháng 1 năm 1995, nó đã bị cấm ở Việt Nam.*

*Ô chữ số 9: Gồm 7 chữ cái. Đây là một trong những điều mà người ta quan niệm là kiêng kỵ trong ngày mồng 1 Tết. Trong ngày này, người ta kiêng làm việc này vì theo một điển tích, nếu làm việc này thì năm đó gia cảnh sẽ nghèo túng, khánh kiệt. Khi hốt rác trong nhà đổ đi thì thần tài sẽ đi mất.*

***- Tổ chức cuộc thi gói bánh chưng***

Người dẫn chương trình nêu ý nghĩa của cuộc thi và thể lệ; đưa ra tiêu chí để đánh giá và chấm điểm.

Học sinh các tổ tiến hành gói bánh chưng

Trưng bày sản phẩm

***- Tổng kết:***

Người dẫn chương trình công bố kết quả,

Giáo viên trao phần thưởng, đánh giá nội dung hoạt động.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ**  **đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**SINH HOẠT LỚP**

***Tuần:20***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 6: MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN**

**Chủ đề 6 : Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 02**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. |
| Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau |
| Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Thảo luận, trò chơi

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuần tới và kịch bản buổi sinh hoạt, nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị tranh, ảnh, video liên quan đến bộ quy tắc ứng xử văn hoá trong trường học , các hành vi văn hoá trong trường học | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu hoặc giấy A0 | CBL |  |  |
| 7 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 8 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét.

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3**: Tìm hiểu quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học . Rèn luyện các hành vi có văn hóa trong trường học.

**1. Mục tiêu:**

- Biết được quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

- Tự rèn luyện các hành vi có văn hóa trong trường học.

**2. Nội dung:**

- Xây dựng quy tắc ứng xử có văn hóa ở trường học.

- Rèn luyện các hành vi văn hoá trong trường học.

**3. Sản phẩm:**HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

\* Tổ chức cho HS xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trường học.

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định những quy tắc ứng xử giữa các bạn trong lớp để tạo ra môi trường lớp học văn hóa.

- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích,...

- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- Cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành quy tắc ứng xử chung của lớp.

\* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS rèn luyện các hành vi có văn hóa ở trường học.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần: 21***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 6: MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN**

**Chủ đề 6 : Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 02**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tìm hiểu về văn hóa ẩm thực ngày tết |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Hội thi

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung và kịch bản ch | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị các thông tin hìnhảnh về ngày tết , các vật liệu sẽ sử dụng trong tranh | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Thiết kế và thực hiện bức tranh | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu… | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Vẽ tranh cổ động mửng Đảng, mừng xuân. Giới thiệu ý nghĩa của tranh**

**1. Mục tiêu:**

- Tạo niềm vui và không khí phấn khởi đón chào Xuân mới bằng những hoạt động cụ thể.

- Tăng thêm vốn hiểu biết, sự năng động sáng tạo và tự hào về văn hóa ngày tết của dân tộc.

- Học sinh có cơ hội được thể hiện các kỹ năng mềm của bản thân.

**2. Nội dung:**

- Tìm hiểu văn hóa ngày tết nguyên đán.

- Vẽ tranh tuyên truyền theo nhóm.

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**- Tuyên bố lý do, giới thiệu MC, ban cố vấn, các đội chơi, thư ký.**

GVCN tuyên bố lý do, giới thiệu MC của chương trình.

MC giới thiệu thành phần ban cố vấn: GVNC + 02 bạn học sinh.

MC giới thiệu 4 đội thi đại diện cho 4 tổ, ban thư ký lên sân khấu.

**-Vẽ tranh tuyên truyền:**

MC công bố thể lệ và hình thức: Mỗi đội bắt đầu thực hiên bức tranh trên giấy A0, sử dụng màu vẽ như màu nớc, acrylic… hoặc xé dán tranh trong thời gian quy định

***- Giới thiệu về bức tranh tuyên truyền***

Người dẫn chương trình nêu ý nghĩa của cuộc thi và thể lệ; đưa ra tiêu chí để đánh giá và chấm điểm.

Học sinhđại diện các đội thi tiến hành bài thuyết trình ngắn vềý nghĩa bức tranh

Trưng bày sản phẩm

***- Tổng kết:***

Người dẫn chương trình công bố kết quả,

Giáo viên trao phần thưởng, đánh giá tiết hoạt động.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ**  **đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

**SINH HOẠT LỚP**

***Tuần: 22***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 6: MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN**

**Chủ đề 6 : Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 02**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng hoạt động |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tham gia bảo vệ trường lớp xanh sạchđẹp |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Báo cáo kết quả và Chia sẻ cảm xúc

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.2

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị các thông tin về Tuần lễ xanh sạchđẹp | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Báo cáo kết quả và chia sẻ cảm xúc | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu hoặc giấy A0 | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 3: Bảo vệ môi trường xanh,sạch,đẹp bằng việc làm thiết thực.** **Báo cáo kết quả và chia sẻ cảm xúc của em khi môi trường xung quanh xanh-sạch-đẹp**

**1. Mục tiêu:**

- Tạo niềm vui và không khí phấn khởi bằng những hoạt động cụ thể.

- Tăng thêm vốn hiểu biết, sự năng động sáng tạo vàý thứcbảo vệ môi trường sống xanh sạch đẹp

- Học sinh có cơ hội được thể hiện các kỹ năng mềm của bản thân.

**2. Nội dung:**

- Báo cáo kết quả tuần lễ Xanh sạchđẹp

- Chia sẻ cảm xúc của em khi môi trường xung quanh xanh- sạch-đẹp.

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**- Tuyên bố lý do, giới thiệu MC, ban cố vấn, các đội tham gia, thư ký.**

GVCN tuyên bố lý do, giới thiệu MC của chương trình.

MC giới thiệu thành phần ban cố vấn: GVNC + 02 bạn học sinh.

MC giới thiệu 4 đội đại diện cho 4 tổ, ban thư ký lên sân khấu.

**-Báo cáo kết quả tuần lễ Xanh sạch đẹp**

Các đội lần lượt báo cáo kết quả Tuần lễ xanh sạchđẹp của đội mình với nhiều hình thức khác nhau (Trang trí không gian lớp học bằng các sản phẩm tái chế, chăm sóc cây xanh trong trường…..)

***- Chia sẻ cảm xúc của em khi môi trường xung quanh xanh sạchđẹp***

Học sinhđại diện các tổ tiến hành chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình

Trưng bày sản phẩm (nếu có)

***- Tổng kết:***

Người dẫn chương trình công bố kết quả,

Giáo viên trao phần thưởng, đánh giá tiết hoạt động.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

**SINH HOẠT LỚP**

***Tuần: 23***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 6: MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN**

**Chủ đề 6 : Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 02**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Chăm chỉ | Chủ động thực hiện nhiệm vụ thu thập các dữ liệu để khám phá vấn đề |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo các kết quả đã thu thập chính xác, khách quan để chứng minh hoặc phủ nhận giả thuyết đã đặt ra |
| Trách nhiệm | Tự giác hoàn thành công việc thu thập các dữ liệu mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm, tự quyết định cách thức thu thập dữ liệu, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thu thập dữ liệu, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| - Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. |
| - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

***1.Mạch nội dung:*** Hoạt động hướng vào bản thân

- Giới thiệu kế hoạch của em trong dịp tết.

- Ý nghĩa của bản kế hoạch.

- Trình bày những nét ứng xử văn minh trong lễ hội.

- Ý thức thực hiện lối ứng xử văn minh.

***2. Loại hình hoạt động:*** Hoạt động theo chủ điểm

***3. Phương thức tổ chức***: Phương thức mang tính thể nghiệm tương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thờigian: 45 phút

- Địađiểm: lớp chủ nhiệm

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch tiết SHL. | GVCN | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động , chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:   * Mỗi HS chuẩn bị trình bày kế hoạch của mình và ý nghĩa của bản kế hoạch. * Sưu tầm hoặc xây dựng những tình huống ứng xử văn minh trong lễ hội. * Trình bày suy nghĩ của bản thân về những hành vi ứng xử văn minh trong lễ hội. | GVCN  Học sinh  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Cán bộ lớp  Thành viên  Thành viên |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh cách thức trình bày. | GVCN |  |  |
| 4 | * HS thiết kế và trình bày kế hoạch của bản thân bằng hình thức thuyết trình. | Học sinh | CBL |  |
| 5 | Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ | Lớp phó VTM | Thành viên |  |
| 6 | - Đánh giá các bản kế hoạch.  - Nhận xét các tình huống về ứng xử văn minh trong lễ hội. | GVCN | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệmvụtrong SGK** | **Thờigiandựkiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 3 | 68 | - Chia sẻ kế hoạch trong những ngày nghỉ Tết của em. | 20 | Học sinh trình bày kế hoạch của mình trong dịp nghỉ tết và nêu ý nghĩa của những hoạt động trong bản kế hoạch. |
| - Thảo luận về ứng xử văn minh trong lễ hội. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 71 | - Tham gia hoạt động “Trao nụ cười – nhận niềm vui”. | 20 | HS trình bày những nội dung mình đã, đang hoặc sẽ tham gia hoạt động “ Trao nụ cười- nhận niềm vui” |
| Chia sẻ về giá trị của đoàn kết. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 74 | - Tổ chức “Chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3”. | 20 | - Tổ chức các tiết mục văn nghệ, kể chuyện, kịch nói về phụ nữ (mẹ, bà, chị…).  - Tổ chức tặng hoa cho GVCN và đại diện cho bạn nữ trong lớp. |
| - Nói về vẻ đẹp nữ sinh. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
|  |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 77 | Hát các bài hát về nghề. | 20 | HS trình bày theo nhóm các bài hát có chủ đề về làng nghề Việt Nam. |
| Chơi trò chơi phát triển kĩ năng hợp tác. | 15 | HS chia nhóm để chơi |
|  | Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**\* Hoạt động 1: Khởi động (mở đầu)**

Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

Sản phẩm: Thái độ của HS

Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí,có thể hát một bài hát tập thể để chuẩn bị sinh hoạt lớp

**\* Hoạt động2: Sơ kết tuần**

Mục tiêu: HS biếtcáchoạtđộngtrongtuầnhọcvàxâydựngkếhoạchtuầnmới

Nội dung: Cánbộlớpnhậnxét

Sản phẩm: kếtquảlàmviệccủa HS.

Tổ chức thực hiện:

- GV yêucầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xâydựngkếhoạchtuầnmới.

**\* Hoạt động 3: Thảo luận cách vui tết an toàn. Ứng xử văn minh trong lễ hội.**

**Mụctiêu:**

**-** HS tự khám phá, phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.

**-** Thể hiện được hành vi văn hóa, văn minh trong lễ hội.

**Nội dung:**

- Học sinh trình bày kế hoạch của mình trong dịp nghỉ tết và nêu ý nghĩa của những hoạt động trong bản kế hoạch.

- Thảo luận theo nhóm về những tình huống ứng xử văn minh trong lễ hội.

**3.Sản phẩm:** kếtquảlàmviệccủa HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN cùng ban cán sự lớp tổ chức cho các bạn lên trình bày kế hoạch cá nhân của mỗi người, đồng thời nêu ý nghĩa của những hoạt động trong bản kế hoạch. Ví dụ:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động trong kế hoạch | Ý nghĩa |
| - Gói bánh chưng | - Tinh thần đoàn kết, phụ giúp ba mẹ… |
| - Chúc tết ông bà, cha mẹ, anh chị… | - Hiếu thảo, lễ phép trong dịp đầu năm mới… |
| - Nhận tiền lì xì.. | - Mong muốn đón lộc đầu năm… |
| … | … |

- GVCN yêu cầu các nhóm trưởng của mỗi nhóm trình bày một tình huống hoặc liệt kê các hành vi văn minh trong lễ hội. Ví dụ:

+ Xếp hàng, không chen lấn khi du xuân

+ Thắp nhang vừa phải khi đi chùa đầu năm

+ Nhường chỗ cho người già, trẻ em trong lễ hội

….

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hìnhthứcđánhgiá** | **Phương pháp**  **Đánh giá** | **Công cụ**  **đánh giá** | **Ghi Chú** |
| +Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  +Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứngcác phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  + Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS. |  |

**VII. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG***(Đínhkèmcácphiếuhọctập/bảngkiểm....)*

- Kế hoạch tổ chức hoạt động: GVCN

- Kế hoạch cá nhân của HS.

- Bảng tổng hợp nhận xét của CBL

- Kết quả đanh giá của GVCN.

**SINH HOẠT LỚP**

***Tuần: 24***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 7: HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN**

**Chủ đề 7 : : TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 03**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| ***Nhân ái*** | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trách nhiệm | Có ý thức hỗ trợ, hợp tác với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm khi hợp tác, tự quyết định cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức thực hiện nhiệm vụ hợp tác, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo trong quá trình hợp tác nhằm đạt được kết quả tốt nhất. |
| Giao tiếp và  hợp tác | Tăng cường khả năng trình bày và diễn đạt ý tưởng; sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ hợp tác. |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | - Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tham gia hoạt động “ Trao nụ cười- nhận niềm vui” |
| - Biết kết nối, xây dựng mối quan hệ, tạo dựng tinh thần đoàn kết với mọi người. |
| - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

***1.Mạch nội dung:*** Hoạt động giáo dục hợp tác..

- Giới thiệu những hoạt động của bản thân khi tham gia chương trình “Trao nụ cười- nhận niềm vui”

- Ý nghĩa của những hoạt động đó.

- Chia sẻ giá trị của đoàn kết.

***2. Loại hình hoạt động:*** Hoạt động theo chủ điểm.

***3. Phương thức tổ chức***: Phương thức mang tính thể nghiệm tương tác: trò chơi, sân khấu hóa.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thờigian: 45 phút

- Địađiểm: lớp chủ nhiệm

- Phâncôngcụthể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chọn những hoạt động tiêu biểu để trình bày. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Thiết kế và thực hiện sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị trang phục, đạo cụ (nếu có) | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệmvụtrong SGK** | **Thờigiandựkiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** |
| 3 | 68 | - Chia sẻ kế hoạch trong những ngày nghỉ Tết của em. | 20 | Học sinh trình bày kế hoạch của mình trong dịp nghỉ tết và nêu ý nghĩa của những hoạt động trong bản kế hoạch. |
| - Thảo luận về ứng xử văn minh trong lễ hội. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 71 | - Tham gia hoạt động “Trao nụ cười – nhận niềm vui”. | 20 | HS trình bày những nội dung mình đã, đang hoặc sẽ tham gia hoạt động “ Trao nụ cười- nhận niềm vui” |
| Chia sẻ về giá trị của đoàn kết. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 74 | - Tổ chức “Chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3”. | 20 | - Tổ chức các tiết mục văn nghệ, kể chuyện, kịch nói về phụ nữ (mẹ, bà, chị…).  - Tổ chức tặng hoa cho GVCN và đại diện cho bạn nữ trong lớp. |
| - Nói về vẻ đẹp nữ sinh. | 15 | Thảo luận theo nhóm |
|  |
| Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |
| 77 | Hát các bài hát về nghề. | 20 | HS trình bày theo nhóm các bài hát có chủ đề về làng nghề Việt Nam. |
| Chơi trò chơi phát triển kĩ năng hợp tác. | 15 | HS chia nhóm để chơi |
|  | Nhận xét, đánh giá | 10 | GVCN nhận xét, đánh giá tổng quát nội dung SH theo chủ đề. |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**\* Hoạt động 1: Khởi động (mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí,có thể hát một bài hát tập thể để chuẩn bị sinh hoạt lớp

**\* Hoạt động2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**3. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêucầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xâydựngkếhoạchtuầnmới.

\* **Hoạt động 3:** Tham gia hoạt động “Trao nụ cười- nhận niềm vui”.Chia sẻ về giá trị của đoàn kết.

**1. Mụctiêu:**

**-** Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm.

- Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia hoạt động “Trao nụ cười- nhận niềm vui”

- Hiểu giá trị của đoàn kết.

**2. Nội dung:**

- Các nhóm trình bày những việc làm khi mình tham gia hoạt động “Trao nụ cười- nhận niềm vui”

- các nhóm trình bày, chia sẻ về gia trị của đoàn kết.

**3.Sản phẩm:** kếtquảlàmviệccủa HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN cùng ban cán sự lớp tổ chức cho các nhóm lên trình bày những việc mình đã, đang hoặc sẽ làm khi tham gia hoạt động “Trao nụ cười- nhận niềm vui”.

- Các nhóm có thể trình bày sản phẩm thể hiện được chủ đề sinh hoạt như các tiểu phẩm truyện cười, tình huống gây cười…

- Các nhóm chia sẻ những suy nghĩ về giá trị của đoàn kết, ý nghĩa của đoàn kết thông qua các câu chuyện, danh ngôn về đoàn kết…

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hìnhthứcđánhgiá** | **Phương pháp**  **Đánh giá** | **Công cụ**  **đánh giá** | **Ghi Chú** |  |  |  |  |
| +Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  +Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứngcác phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  + Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS. |  |  |  |  |  |

**VII. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG***(Đínhkèmcácphiếuhọctập/bảngkiểm....)*

- Kế hoạch tổ chức hoạt động: GVCN

- Kế hoạch trình bày của các nhóm, phiếu đánh giá từng nhóm(trừ nhóm mình tham gia).

- Bảng tổng hợp nhận xét của CBL

- Kết quả đánh giá của GVCN.

***Tuần: 25***

***Ns:...................***

**TUẦN 25 : SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 7: HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN**

**Chủ đề 7 : : TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 03**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất**  **Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng kế hoạch |
| Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng kết quả của kế hoạch và HĐ của các nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận,chiasẻ,trìnhbàybằnglờinói,thiết kế và thực hiện kế hoạch) |
| Nâng cao ý thức bảo vệ giá trị của truyền thống phụ nữ, phát huy nét đẹp của nữ giới. |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ. |
| Nhận ra những hay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi thực hiện kế hoạch. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

**- Mạch nội dung: Hoạt động hướng nghiệp**

1. Giới thiệu lịch sử và ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.

2. Giới thiệu cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng,ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 ở Việt Nam.

3. Giữ gìn và phát huy giá trị nét đẹp của phụ nữ.

- Loại hình hoạt động: Câu lạc bộ

- Hình thức tổ chức: Nghiên cứu

- Phương pháp tổ chức: Dự án

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch. | GVCN, HS | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động của mỗi nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:  - Phân chia HS thành 4 nhóm để thực hiện nội dung dự án:  + Nhóm 1: Thuyết trình lịch sử và ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.  + Nhóm 2, 3,4: chuẩn bị hoa, dụng cụ để cắm hoa theo chủ đề vẻ đẹp nữ sinh.  - Thời gian thực hiện: 1 ngày | GVCN  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu.  + Nhóm 2, 3, 4: chuẩn bị hoa và dụng cụ cắt tỉa  Thời gian thực hiện: 5 ngày | GVCN  Nhóm 1  Nhóm 2, 3, 4 |  |  |
| 4 | Các nhóm thiết kế và thực hiện sản phẩm dự án:  - Phương thức: thuyết trình,  - Sản phẩm: trình bày sản phẩm bằng hoa, sự khéo léo cắm hoa. | GVCN | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chung, liên hệ các đơn vị hỗ trợ cho HS, dự trù kinh phí hoạt động. | GVCN | Thành viên |  |
| 6 | Đánh giá thành viên, hoạt động nhóm | GVCN | Thành viên |  |

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| ***Hoạt động 1***  **Khởi động**  **(4 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Mỗi nhóm sẽ có một băng reo cho nhóm thể hiện đúng nội dung mà nhóm thực hiện dự án  - Lớp đánh giá nhóm bằng các tràng pháo tay  - GVCN: Nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3, 4 |
| ***Hoạt động 2***  **Vận dụng**  **(30 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  1. Giới thiệu lịch sử và ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.  2. Giới thiệu cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng,ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 ở Việt Nam.  3. Giữ gìn và phát huy giá trị nét đẹp của phụ nữ.  ***2. Cách thức hoạt động:***  **2. 1 Khám phá:**  + **Nhóm 1**: thuyết trình về ngày 8/3  **+ Mục tiêu**: xác định mức độ nhận thức, hiểu biết của học sinh về ý nghĩa của ngày 8/3.  **2.2 Chiêm nghiệm, kết nối kinh nghiệm, thực hành**  **Nhóm 2, 3, 4**:.  **+Mục tiêu**: học sinh thực hiện được quá trình chuẩn bị, cắt tỉa hoa, phân biệt được các loại hoa, cách phối màu, hình khối, các phụ liệu đi kèm để trang trí hướng theo chủ đề.  **2.3 Vận dụng/mở rộng nâng cao**  **+ Nhóm 1**: vai trò là giám sát quá trình làm của các nhóm.  **+Mục tiêu:** Học sinh thực hành vận dụng kĩ năng cắt tỉa, cắm hoa, để thể hiện chủ đề. | Phiếu đánh giá số 2, 3, 4 |
| ***Hoạt động 3***  **Đánh giá**  **(8 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Học sinh tự đánh giá được mức độ thành công của sản phẩm so với mục tiêu chủ đề đã đưa ra  - Hs nhận ra được những ưu điểm, hạn chế để rút kinh nghiệm cho những hoạt động sau.  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Nhóm tự đánh giá: Nhóm đưa ra những đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong sản phẩm của nhóm mình  Tập thể đánh giá:  + Các nhóm nhận xét chéo: Đưa ra những nhận xét khách quan cho sản phẩm của nhóm bạn, chỉ ra những điểm chưa hợp lý (nếu có), đề xuất các cách thức thực hiện hiệu quả hơn….  + Cá nhân bình chọn sản phẩm ấn tượng bằng phiếu (Không bình chọn sản phẩm của nhóm mình)  GV nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| **Tổng kết**  **(3 phút)** | - GV nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm  - HS hoàn thiện dự án |  |

**5. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG**

**5.1 Nội dung:**

5.1. Giới thiệu lịch sử và ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.

5.2. Giới thiệu cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng,ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 ở Việt Nam.

5.3. Giữ gìn và phát huy giá trị nét đẹp của phụ nữ.

**5.2 Hồ sơ khác**

5.2.1 Sổ theo dõi dự án (cho các nhóm)

5.2.2 Phiếu đánh giá thành viên (phiếu số 1)

5.2.3 Phiếu đánh giá hoạt động nhóm (cho các nhóm HS bạn đánh giá) (phiếu số 2)

5.2.4 Phiếu đánh giá hoạt động nhóm của GVCN (phiếu số 3)

***Tuần: 26***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 7: HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN**

**Chủ đề 7 : : TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 03**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất**  **Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm. |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng kế hoạch |
| Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng kết quả của kế hoạch và HĐ của các nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận,chiasẻ,trìnhbàybằnglờinói,thiết kế và thực hiện kế hoạch) |
| Nâng cao ý thức bảo vệ giá trị của truyền thống phụ nữ, phát huy nét đẹp của nữ giới. |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ. |
| Nhận ra những hay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi thực hiện kế hoạch. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

**- Mạch nội dung: Hoạt động hướng nghiệp**

1. Giới thiệu sự hình thành và phát triển của các làng nghề của tỉnh: bún, mắm, muối, bánh tráng, mỹ nghệ.

2. Giữ gìn và phát huy giá trị của các nghề truyền thống.

- Loại hình hoạt động: Câu lạc bộ

- Hình thức tổ chức: Nghiên cứu

- Phương pháp tổ chức: Dự án

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch. | GVCN, HS | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động của mỗi nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:  - Phân chia HS thành 4 nhóm để thực hiện nội dung dự án:  + Nhóm 1: Thuyết trình về quá trình phát triển làng nghề bún.  + Nhóm 2: Thuyết trình về quá trình phát triển làng nghề nước mắm.  + Nhóm 3: Thuyết trình về quá trình phát triển làng nghề muối.  + Nhóm 4: Thuyết trình về quá trình phát triển làng nghề mỹ nghệ.  - Thời gian thực hiện: 5 ngày | GVCN  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng bún.  + Nhóm 2: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng mắm.  + Nhóm 3: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng muối.  + Nhóm 4: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng mỹ nghệ.  Thời gian thực hiện: 5 ngày | GVCN  Nhóm 1  Nhóm 2, 3, 4 |  |  |
| 4 | Các nhóm thiết kế và thực hiện sản phẩm dự án:  - Phương thức: thuyết trình, chơi trò chơi phát triển kĩ năng hợp tác.  - Sản phẩm: sản phẩm thu được là những bức tranh về các làng nghề. | GVCN | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chung, liên hệ các đơn vị hỗ trợ cho HS, dự trù kinh phí hoạt động. | GVCN | Thành viên |  |
| 6 | Đánh giá thành viên, hoạt động nhóm | GVCN | Thành viên |  |

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| ***Hoạt động 1***  **Khởi động**  **(4 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Mỗi nhóm sẽ có một băng reo cho nhóm thể hiện đúng nội dung mà nhóm thực hiện dự án  - Lớp đánh giá nhóm bằng các tràng pháo tay  - GVCN: Nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3, 4 |
| ***Hoạt động 2***  **Vận dụng**  **(30 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Giới thiệu sự hình thành và phát triển của các làng nghề của tỉnh: bún, mắm, muối, bánh tráng, mỹ nghệ.  - Đưa ra các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của các nghề truyền thống.  ***2. Cách thức hoạt động:***  **2. 1 Khám phá:**  + Nhóm 1: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng bún.  + Nhóm 2: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng mắm.  + Nhóm 3: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng muối.  + Nhóm 4: Thu thập tư liệu, hình ảnh, chuẩn bị slie trình chiếu về làng mỹ nghệ.  **Mục tiêu**: xác định mức độ nhận thức, hiểu biết của học sinh về quá trình hình thành và phát triển của các làng nghề.  **2.2 Chiêm nghiệm, kết nối kinh nghiệm, thực hành**  **Nhóm 1, 2, 3, 4**:.  **+Mục tiêu**: học sinh thực hiện được quá trình chuẩn bị các tranh về làng nghề đã chọn theo kế hoạch,phân biệt được các góc xé của tranh để ghép lại thành một bức hoàn chỉnh.  **2.3 Vận dụng/mở rộng nâng cao**  **+ Nhóm 1, 2, 3, 4**: các thành viên trong nhóm sẽ cùng nhau hợp tác, nhanh tay, lẹ mắt phối hợp tìm ra các mảnh ghép của bức tranh.  **+Mục tiêu:** Học sinh thực hành vận dụng kĩ năng hợp tác làm việc nhóm, chia sẻ thông tin để tìm ra mục tiêu của mình. | Phiếu đánh giá số 2, 3, 4 |
| ***Hoạt động 3***  **Đánh giá**  **(8 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Học sinh tự đánh giá được mức độ thành công của sản phẩm so với mục tiêu chủ đề đã đưa ra  - Hs nhận ra được những ưu điểm, hạn chế để rút kinh nghiệm cho những hoạt động sau.  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Nhóm tự đánh giá: Nhóm đưa ra những đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong sản phẩm của nhóm mình  Tập thể đánh giá:  + Các nhóm nhận xét chéo: Đưa ra những nhận xét khách quan cho sản phẩm của nhóm bạn, chỉ ra những điểm chưa hợp lý (nếu có), đề xuất các cách thức thực hiện hiệu quả hơn….  GV nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| **Tổng kết**  **(3 phút)** | - GV nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm  - HS hoàn thiện dự án |  |

**5. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG**

**5.1 Nội dung:**

- Giới thiệu sự hình thành vàphát triển của các làng nghề của tỉnh: bún, mắm, muối, bánh tráng, mỹ nghệ.

- Đưa ra các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của các nghề truyền thống.

**5.2 Hồ sơ khác**

5.2.1 Sổ theo dõi dự án (cho các nhóm)

5.2.2 Phiếu đánh giá thành viên (phiếu số 1)

5.2.3 Phiếu đánh giá hoạt động nhóm (cho các nhóm HS bạn đánh giá) (phiếu số 2)

5.2.4 Phiếu đánh giá hoạt động nhóm của GVCN (phiếu số 3

***Tuần: 27***

***Ns:...................***

**TUẦN 27: SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 7: HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN**

**Chủ đề 7 : : TÌM HIỂU NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở VIỆT NAM**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 03**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói, và thực hiện sản phẩm) |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tìm hiểu về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và những tấm gương Đoàn viên tiêu biểu. |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương tức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Thảo luận, trò chơi.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.1

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuần tới và kịch bản buổi sinh hoạt, nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị tranh, ảnh, video liên quan đến Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tấm gương đoàn viên tiêu biểu | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu hoặc giấy A0 | CBL |  |  |
| 7 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 8 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét.

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3:**Tìm hiểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và những tấm gương Đoàn viên tiêu biểu.

**1. Mục tiêu:**

Biết được Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và những tấm gương Đoàn viên tiêu biểu.

**2. Nội dung:**

- Tìm hiểu về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Tìm hiểu tấm gương đoàn viên tiêu biểu.

**3. Sản phẩm:**HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN giới thiệu về quá trình thành lập và hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- HS lắng nghe và đặt câu hỏi (nếu có)

- GV đưa ra một số tấm gương đoàn viên tiêu biểu và các bạn chia sẻ với HS.

- Sau khi nghe các đoàn viên tiêu biểu chia sẻ, em đã học hỏi được điều gì từ các bạn đoàn viên tiêu biểu?

- HS chia sẻ và GVCN kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần: 28***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 8: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**Chủ đề 8 : PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 04**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói, và thực hiện sản phẩm) |
| Xác định được tác động của sự đa dạng về thế giới, văn hóa, con người và môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống. |
| Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng nghiệp

- Loại hình hoạt động: Câu lạc bộ

- Hình thức tổ chức: Nghiên cứu

- Phương pháp tổ chức: Dự án

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng tổng thể kế hoạch dự án | GVCN, HS | Cán bộ lớp |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động của mỗi nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến từng thành viên:  - Phân chia HS thành 3 nhóm để thực hiện nội dung dự án:  +Nhóm 1: đóng vai HDV du lịch giới thiệu về di tích lịch sử Bạch Dinh tại số 6 đường Trần Phú, phường 1 thành phố Vũng Tàu và ý nghĩa lịch sử và gía trị du lịch của nó.  +Nhóm 2: đóng vai HDV du lịch giới thiệu về Bãi Trước của thành phố Vũng Tàu và ý nghĩa du lịch của nó.  +Nhóm 3: đóng vai HDV du lịch giới thiệu về Bãi Sau của thành phố Vũng Tàu, bảo tồn và phát huy sự đa dạng về môi trường thiên thiên  Thời gian thực hiện: 1 ngày | GVCN  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng  Nhóm trưởng | Cán bộ lớp  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm  Thành viên nhóm |  |
| 3 | - Hướng dẫn học sinh các nhóm thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: liên hệ đi đến tham quan tìm hiểu tại di tích Bạch Dinh  + Nhóm 2: liên hệ đi đến tham quan tìm hiểu tại Bãi Trước.  + Nhóm 3: liên hệ đi đến tham quan tìm hiểu tại Bãi Trước Thời gian thực hiện: 5 ngày | GVCN  Nhóm 1  Nhóm 2  Nhóm 3 | Bạch Dinh  Bãi Trước  Bãi Sau |  |
| 4 | Các nhóm thiết kế và thực hiện sản phẩm dự án:   * Phương thức: đóng vai * Sản phẩm: trình bày bằng Power point, video | GVCN | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động chung, liên hệ các đơn vị hỗ trợ cho HS, dự trù kinh phí hoạt động. | GVCN | Thành viên |  |
| 6 | Đánh giá thành viên, hoạt động nhóm | GVCN | Thành viên |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét.

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**1. Mục tiêu:**Thể hiện cảm xúc, hứng thú khám phá cảnh quan thiên nhiên

**2. Nội dung:**

HS quan sát thắng cảnh và chia sẻ cảm nhận, sau đó đưa ra những việc cần là để giữ gìn cảnh quan thiên nhiên.

**3. Sản phẩm:**HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| ***Hoạt động 1***  **Khởi động**  **(4 phút)** | ***1. Mục tiêu Hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm  ***2. Cách thức Hoạt động:***  - Mỗi nhóm sẽ có một băng reo cho nhóm thể hiện đúng nội dung mà nhóm thực hiện dự án  - Lớp đánh giá nhóm bằng các tràng pháo tay  - GVCN: Nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| ***Hoạt động 2***  **Vận dụng**  **(20 phút)** | ***1. Mục tiêu Hoạt động*:**  - Giới thiệu được về lịch sử, ý nghĩa, tầm quan trọng của các danh thắng của Thành phố Vũng Tàu.  - HS chia sẻ cảm xúc khi được du lịch thắng cảnh của thành phố Vũng Tàu qua màn ảnh nhỏ  -Cách bảo tồn và phát triển du lịch tại các danh thắng.  - HS chia sẻ những việc làm để bảo vệ cảnh quan của thành phố.  ***2. Cách thức Hoạt động:***  **2.1 Khám phá:**  +**Nhóm 1**: đóng vai HDV du lịch giới thiệu về di tích lịch sử Bạch Dinh tại số 6 đường Trần Phú, phường 1 thành phố Vũng Tàu và ý nghĩa lịch sử và gía trị du lịch của nó.  **+ Mục tiêu**: xác định mức độ nhận thức, hiểu biết của học sinh về ý nghĩa lịch sử và gía trị du lịch của danh thắng Bạch Dinh.  **2.2 Chiêm nghiệm, kết nối kinh nghiệm, thực hành**  **+ Nhóm 1, Nhóm 2, Nhóm 3**: HS chia sẻ những việc làm để bảo vệ cảnh quan của thành phố Vũng Tàu  **+Mục tiêu**: học sinh chia sẻ, thực hành những việc làm có ích để bảo vệ cảnh quan của thành phố Vũng Tàu  **2.3 Vận dụng/mở rộng nâng cao**  **+Nhóm 1, 2, 3**: Tuyên truyền, nhắn gửi thông điệp đến tất cả người dân thành phố Vũng tàu và khách du lịch để bảo vệ các danh thắng của thành phố Vũng Tàu nói riêng và của quê hương đất nước nói chung.  **+Mục tiêu:** Học sinh thực hành vận dụng kiến thức và thông tin về các danh thắng để có hướng bảo tồn và phát triển các danh thắng này. | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| ***Hoạt động 3***  **Đánh giá**  **(5 phút)** | ***1. Mục tiêu Hoạt động*:**  - Học sinh tự đánh giá được mức độ thành công của dự án so với mục tiêu chủ đề đã đưa ra  - Hs nhận ra được những ưu điểm, hạn chế để rút kinh nghiệm cho những hoạt động sau  ***2. Cách thức Hoạt động:***  - Nhóm tự đánh giá: Nhóm đưa ra những đánh giá về ưu điểm, hạn chế trong sản phẩm của nhóm mình  Tập thể đánh giá:  + Các nhóm nhận xét chéo: Đưa ra những nhận xét khách quan cho sản phẩm của nhóm bạn, chỉ ra những điểm chưa hợp lý (nếu có), đề xuất các cách thức thực hiện hiệu quả hơn….  + Cá nhân bình chọn sản phẩm ấn tượng bằng phiếu (Không bình chọn sản phẩm của nhóm mình)  GV nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| **Tổng kết**  **(3 phút)** | - GV nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm  - HS hoàn thiện dự án |  |

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần: 29***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 8: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**Chủ đề 8 : PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 04**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Có ý thức tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm khi hợp tác |
| Trung thực | Có ý thức báo cáo kết quả thực hiện, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ và tự học | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giao tiếp và hợp tác | Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Xác định được tác động của sự đa dạng về thế giới, văn hoá, con người và môi trường với cuộc sống |
| Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người |
| Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương tức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Hình thức tổ chức: Thể nghiệm, tương tác

- Phương pháp tổ chức: Thảo luận, trò chơi.

**III. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuần tới và kịch bản buổi sinh hoạt, nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chuẩn bị tranh, ảnh, video liên quan đến thực trạng sử dụng những đồ vật có nguồn gốc từ động vật quý hiếm và vấn nạn săn bắt động vật quý hiếm hủy hoại đến tự nhiên và môi trường sống của con người  Các bài hát về môi trường | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Chuẩn bị các phần thưởng hoặc bánh kẹo liên hoan. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung như: máy tính, máy chiếu hoặc giấy A0 | CBL |  |  |
| 7 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 8 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét.

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**1. Mục tiêu:**

- Biết được vấn nạn săn bắt động vật quý hiếm làm đồ vật phục vụ cho nhu cầu của con người hủy hoại đến tự nhiên và môi trường sống của con người.

- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng những đồ vật có nguồn gốc từ động vật quý hiếm

**2. Nội dung:** **Sinh hoạt theo chủ đề**

HS chia sẻ về việc vận động, tuyên truyền bảo vệ các loài đồng vật quý hiếm.

HS cùng hát bài “Môi trường xanh”, “Heal the world”

**3. Sản phẩm:**HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ:

- Em đã tuyên truyền, vận động mọi người không sử dụng những sản phẩm có nguồn gốc từ động vật quý hiếm (như: lông chồn, ngà voi, sừng tê giác,...) như thế nào?

- Những việc em đã làm để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hâu ở địa phương.

- Cả lớp cùng hát bài “Môi trường xanh”, “Heal the world”

- HS chia sẻ và GVCN kết luận.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần: 30***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 8: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**Chủ đề 8 : PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 04**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Chăm chỉ | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng phản biện, trình bày bằng lời nói, và thực hiện sản phẩm) |
| Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tiếp xúc với sách |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Lan toả cảm xúc với sách, niềm vui đọc sách và hình thành thói quen đọc sách |

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

**- Mạch nội dung:** Hoạt động hướng nghiệp

**- Loại hình hoạt động:** Câu lạc bộ

**- Hình thức tổ chức:** triểnlãm, sân khấu hóa

**- Phương pháp tổ chức:** trò chơi, thuyết trình

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: 45 phút

- Địa điểm: Lớp 6.

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GVCN | CBL |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra các HĐ nhóm | GVCN | CBL |  |
| 4 | Chọn sách, đọc sách, trưng bày sách và tranh | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 5 | Thiết kế và thực hiện sản phẩm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 6 | Chuẩn bị trang phục, đạo cụ | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 7 | Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ phục vụ HĐ chung | CBL |  |  |
| 8 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 9 | Tổng kết HĐ | GVCN | CBL |  |

**V. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**2. Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**3. Sản phẩm:**Thái độ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

**-** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

**1. Mục tiêu:**HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**2. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét.

**3. Sản phẩm:**Kết quả làm việc của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**Mục tiêu:**giới thiệu sách về môi trường em yêu thích

**Nội dung:** Triển lãm và giới thiệu sách về môi trường

**Sản phẩm:**HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| ***Hoạt động 1***  Sách về môi trường - kho tàng vô giá  (30 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm.  - Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm.  - Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận, chia sẻ, phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm).  - Nhận ra được những thay đổi của bản thân, những giá trị mới được hình thành khi tiếp xúc với sách.  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Các nhóm giới thiệu một tác phẩm trong số các tác phẩm về môi trường đã đọc bằng một sản phẩm sáng tạo (gợi ý: thiết kế tranh, diễn tiểu phẩm, biểu diễn bài hát…)  - Yêu cầu:  + Thời lượng: 10 phút  + Nội dung: thể hiện được nội dung sách, gây hứng thú, chú ý và lan toả niềm vui đọc sách và thông điệp của cuốn sách  + Hình thức: sáng tạo, hấp dẫn, lôi cuốn  - HS đánh giá bằng cách giơ các phiếu màu (màu đỏ: rất yêu thích; màu vàng: yêu thích; màu xanh: tạm được)  - GVCN nhận xét, đánh giá | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |
| ***Hoạt động 2***  Sách về môi trường - món quà cuộc sống  (10 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm.  - Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận, chia sẻ, phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm).  - Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ.  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Các nhóm liệt kê trên giấy Ao các ý kiến về lợi ích việc đọc sách về môi trường.  - Nhóm nào nhanh và có nhiều ý kiến nhận được đồng thuận của cả lớp nhất thắng cuộc  - GVCN tổng kết về lợi ích của việc đọc sách về môi trường. | Phiếu đánh giá số 1, 2, 3 |

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**Mục tiêu:** tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**Nội dung:** GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**Sản phẩm:** công việc Hs cần thực hiện trong tuần tới.

**Tổ chức thực hiện:**

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện cho tuần tiếp theo.

+ Chúng ta mong muốn và cố gắng thực hiện để lớp đứng thứ nhất về thi đua trong trường.

+ Tuần vừa qua chúng ta đã vi phạm một số nội quy, cần phải khắc phục và thực hiện tốt trong tuần tới.

+ Chúng ta cần phải thực hiện đúng nội quy của lớp, của trường để không vi phạm và không bị trừ điểm thi đua trong các tuần tiếp theo.

**VI. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….

***Tuần: 31***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 8: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**Chủ đề 8 : PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI VÀ GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 04**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với mọi người xung quanh |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Học tập và làm theo tấm gương những đội viên, đoàn viên tiêu biểu |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành công việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận, chia sẻ, phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cùng bạn bè thực hiện những việc làm tốt |
| Biết học tập và noi theo tấm gương của Bác |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung:Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: thuyết trình, kể chuyện

1. **CHUẨN BỊ**

GV: Chuẩn bị những phần quà nhỏ để tặng cho những đội viên xuất sắc trong lớp

HS: Kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà em biết

Chia sẻ những mục tiêu phấn đấu của bản thân

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| **Hoạt động 1**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu hoạt động**   -Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp  **2 Tổ chức thực hiện:** GV cho hs chơi 1 trò chơi : “Lật ô đoán hình nền”  -Chia làm 4 nhóm để bắt thăm trả lời cho 4 ô màu  -Nhóm không trả lời đực sẽ nhường quyền trả lời cho nhóm khác  - Nhóm nào trả lời được nhiều ô nhất sẽ chiến thắng |  |
| ***Hoạt động 2***  Tham gia hỏi – đáp về bảo vệ môi trường.  (20 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm.  - Có ý kiến đóng góp với các bạn trong nhóm và nhóm khác  - Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ  - Qua các câu hỏi và trả lời nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Mỗi nhóm đại diện 1 bạn lên treo câu hỏi về vấn đề môi trường để các nhóm còn lại thảo luận.  - Các nhóm còn lại thảo luận về câu hỏi sau đó cử đại diện lên trả lời  - Nếu trong lớp có bạn có ý tưởng hay về vấn đề bảo vệ môi trường có thể đứng lên thuyết trình nêu ý kiến.  Sau khi hs hỏi đáp về vấn đề bảo vệ môi trường giáo viên có thể hướng dẫn thêm về những kiến thức còn thiếu, hoặc bổ sung những ý tưởng hay về bảo vệ môi trường cho học sinh cùng tham khảo và thảo luận.  - Các nhóm nhận xét, đánh giá lẫn nhau  - GVCN nhận xét, đánh giá | Cả lớp  GVCN |
| ***Hoạt động 3***  Hát các bài hát về hành tinh xanh. (18 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Qua các bài hát học sinh biết yêu môi trường, yêu hành tinh xanh.  - Lan tỏa chia sẻ những việc làm tích cực để bảo vệ môi trường, bảo vệ trái đất.  - Biết cách điều chỉnh bản thân luôn làm những việc tốt để đạt được mục tiêu của bản thân mình  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Gv lần lượt mời các em lên hát các bài hát về trái đất, về bảo vệ môi trường.  - Các bạn còn lại cũng hát theo  - GVCN khen ngợi và gợi ý học sinh trả ời ý nghĩa của bài hát | Cả lớp  GVCN |
| Tổng kết  (2 phút) | Các nhóm trưởng nhận xét  GV nhận xét, đánh giá |  |

**5. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG**

- Những hình ảnh về hành tinh xanh, những hình ảnh, câu chuyện về hoạt động bảo vệ môi trường

-Những tấm gương có phương pháp bảo vệ môi trường quanh em.

***Tuần: 32***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 9: NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT,VIỆC TỐT**

**Chủ đề 9 : TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 05**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với mọi người xung quanh |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành công việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận, chia sẻ, phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cùng bạn bè thực hiện những việc làm tốt |
| Biết học tập và noi theo tấm gương của Bác |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung:Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: đóng vai, kể chuyện

1. **CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Phân công** | | **Ghi chú** |
| **Phụ trách chính** | **Hỗ trợ** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch chung | GVCN |  |  |
| 2 | Xây dựng kế hoạch HĐ nhóm, chuyển giao nhiệm vụ đến thành viên   * Chia các nhóm theo tổ. Mỗi nhóm chuẩn bị một kế hoạch nhỏ sẽ làm. | Nhóm trưởng | Thành viên |  |
| 3 | Đánh giá thành viên, đánh giá nhóm | Nhóm trưởng | GVCN |  |
| 4 | Tổng kết HĐ | CBL | GVCN |  |

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| **Hoạt động 1**  (3 phút) | 1. **Mục tiêu hoạt động**   -Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp  **2 Tổ chức thực hiện:** GV cho nghe 1 bài hát: Đội em làm kế hoạch nhỏ. |  |
| ***Hoạt động 2***  **Thảo luận với các bạn về kế hoạch nhỏ.**  (20 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm.  - Có ý kiến đóng góp với các bạn trong nhóm và nhóm khác  - Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ  - Học tập được ở những kế hoạch nhỏ những mục đích tốt đẹp cho mình và xã hội.  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Các nhóm giới thiệu những dự định về kế hoạch nhỏ của từng nhóm  -Các nhóm trao đổi đưa ra í kiến kế hoạch nào thiết thực và thuận lợi thực hiện nhất để thực hiện sắp tới.  - GVCN lấy ý kiến chung của cả lớp để đưa ra một mục tiêu kế hoạch nhỏ cho cả lớp cùng thực hiện. | Cả lớp  GVCN |
| ***Hoạt động 3***  **Tham gia trò chơi đoán nghề**  (20 phút) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Biết được những nghề của mọi người xung quanh  - Tìm hiểu được những nghề mà mỗi học sinh yêu thích  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Chia làm 4 nhóm, bắt thăm nhóm hỏi và trả lời luân phiên.  - Nhóm hỏi sẽ đưa ra gợi ý bằng từ ngữ, hình ảnh, động tác nhưng khong được dính đến những chữ , từ có trong tên nghề.  - Nhóm trả lời sẽ đoán trong 30 giây nếu không trả lời được sẽ nhường nhóm khác. Nhóm trả lời đúng sẽ có điểm thưởng  - Sau trò chơi các bạn sẽ cùng nhau nêu ra ý nghĩa tốt đẹp của từng nghề.  - GVCN nhận xét, đánh giá | Cả lớp  GVCN |
| Tổng kết  (2 phút) | Các nhóm trưởng nhận xét  GV nhận xét, đánh giá |  |

1. **HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG**

* Bài hát :Đội em làm kế hoạch nhỏ.
* Các tranh ảnh về nghề nghiệp trong xã hội
* Phiếu đánh giá biểu quyết việc chọn kế hoạch nhỏ cho cả lớp .

***Tuần: 33***

***Ns:...................***

**SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 9: NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT,VIỆC TỐT**

**Chủ đề 9 : TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 05**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**1. MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1.1. Phẩm chất chủ yếu** | |
| Nhân ái | Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với mọi người xung quanh |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |
| Học tập và làm theo tấm gương những đội viên, đoàn viên tiêu biểu |
| **1.2. Năng lực chung** | |
| Tự chủ | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành công việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng sản phẩm |
| Lập kế hoạch HĐ với mục tiêu, nội dung và hình thức phù hợp, biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên của nhóm |
| Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |
| **1.3. Năng lực đặc thù** | |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ (tập trung ở các kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận, chia sẻ, phản biện, trình bày bằng lời nói, thiết kế và thực hiện sản phẩm) |
| Biết cách điều chỉnh bản thân, sắp xếp thời gian và kế hoạch cá nhân để thực hiện nhiệm vụ |
| Biết cùng bạn bè thực hiện những việc làm tốt |
| Biết học tập và noi theo những tấm gương đội viên, đoàn viên tiêu biểu |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung:Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: thuyết trình, kể chuyện

**3.CHUẨN BỊ**

GV: Chuẩn bị những phần quà nhỏ để tặng cho những đội viên xuất sắc trong lớp

HS: Kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà em biết

Chia sẻ những mục tiêu phấn đấu của bản thân

**4. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** | **Đánh giá** |
| **Hoạt động 1**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu hoạt động**   -Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp  **2 Tổ chức thực hiện:** GV cho hs chơi 1 trò chơi :”Trò chơi trao khăn đỏ”  -Người chơi xếp thành 2 hàng ngang đối diện nhau  -Khi lệnh chơi bắt đầu, hai hàng cùng tiến lên giơ tay chào kiểu đội  -Sau đó từng đội tháo khăn quàng của mình, quàng vào cổ bạn, thắt đúng qui cách. Phân đội nào có nhiều người thắt nhanh, đẹp, đúng qui cách là phân đội thắng cuộc  -Hướng dẫn luật chơi:  +Nếu chào sai kiểu Đội thì bị trừ điểm  +Nếu thắt khăn sai cũng bị trừ điểm |  |
| ***Hoạt động 2***  **Kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà em biết**  **(20 phút**) | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm.  - Có ý kiến đóng góp với các bạn trong nhóm và nhóm khác  - Phát hiện khả năng của bản thân trong quá trình tham gia HĐ  - Học tập được những tấm gương đội viên, đoàn viên tiêu biểu  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Mỗi nhóm đại diện 1 bạn kể về những đội viên, đoàn viên tiêu biểu mà mình đã chuẩn bị trước  - Nếu trong lớp có đội viên ưu tú có thể mời các bạn lên chia sẻ về phương pháp học tập, cách ứng xử…  Sau khi hs kể về những tấm gương ấy, Gv có thể hỏi 1 vài câu;  - Em học tập được gì ở những bạn đội viên ấy?  - Để phấn đấu trở thành 1 đội viên giỏi em cần phải làm gì?  - Các nhóm nhận xét, đánh giá lẫn nhau  - GVCN nhận xét, đánh giá | Cả lớp  GVCN |
| ***Hoạt động 3***  **Chia sẻ những mục tiêu phấn đấu của bản thân**  **(18 phút)** | ***1. Mục tiêu hoạt động*:**  - Biết cách chia sẻ những mục tiêu phấn đấu của bản thân với mọi người  - Chia sẻ những mục tiêu đó cho các bạn cùng học hỏi  - Biết cách điều chỉnh bản thân luôn làm những việc tốt để đạt được mục tiêu của bản thân mình  ***2. Cách thức hoạt động:***  - Gv lần lượt mời các em lên chia sẻ cho các bạn nghe về mục tiêu phấn đấu của bản thân, lập kế hoạch rèn luyện và phát triển bản thân  - Các bạn còn lại cũng luân phiên nhau chia sẻ những mục tiêu phấn đấu của bản thân  - GVCN nhận xét, đánh giá | Cả lớp  GVCN |
| Tổng kết  (2 phút) | Các nhóm trưởng nhận xét  GV nhận xét, đánh giá |  |

**5. HỒ SƠ HOẠT ĐỘNG**

- Những tấm gương đội viên, đoàn viên tiêu biểu

-Những tấm gương có phương pháp học tập tốt

***Tuần: 34***

***Ns:...................***

**TUẦN 34: SINH HOẠT LỚP**

**CHỦ ĐIỂM 9: NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT,VIỆC TỐT**

**Chủ đề 9 : TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 05**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ II**

**………………………………………………**

**SINH HOẠT LỚP**

***Tuần: 35***

***Ns:...................***

**CHỦ ĐIỂM 9: NOI GƯƠNG NGƯỜI TỐT,VIỆC TỐT**

**Chủ đề 9 : TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**- Thời gian thực hiện: Tháng 05**

- Thời lượng: 4 tiết

- Đối tượng: lớp 6

- Người phụ trách: GVCN

1.**MỤC TIÊU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phẩm chất/Năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **2.1. Phẩm chất chủ yếu** |
| Nhân ái | Thể hiện sự quan tâm chăm sóc yêu thương không chỉ cho bản thân, người thân mà còn cho cộng đồng. |
| Thiết lập được mối quan hệ hài hòa với người xung quanh, mang lại cảm xúc tích cực cho họ và thể hiện tôn trọng sự khác biệt của mọi người. |
| Trách nhiệm | Quan tâm và tham gia tích cực các HĐ của nhóm |
| Xây dựng được hình ảnh cá nhân khỏe mạnh về thể chất và tinh thần. |
| **2.2. Năng lực chung** |
| Tự chủ và tự học | Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ |
| Phân tích được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân và biết tự điều chỉnh bản thân. |
| Nhận diện được các bậc cảm xúc khác nhau của bản thân và người khác để biết tự điều chỉnh cảm xúc của mình và có thái độ, hành vi cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh. |
| Giao tiếp và hợp tác | Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |
| Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | Phân tích được tình huống nảy sinh vấn đề, hình thành được những câu hỏi có tính khám phá cái mới trong vấn đề |
| Thực hiện được giải pháp giải quyết vấn đề và nhận ra sự phù hợp hay không phù hợp của giải pháp thực hiện. |
| Đánh giá được hiệu quả của các giải pháp đã thực hiện và rút ra được một số bài học kinh nghiệm trong giải quyết vấn đề. |
| **2.3. Năng lực đặc thù** |
| Năng lực thích ứng với cuộc sống | Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. |
| Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực |
| Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân. |
| Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. |
| Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia hoạt động. |

**2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC**

- Mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân

- Loại hình hoạt động: Hoạt động theo chủ điểm

- Phương thức tổ chức: Phương thức mang tính thể nghiệmtương tác: trò chơi, sân khấu hóa, tạo sản phẩm.

**3. CHUẨN BỊ**

- Thời gian: Thực hiện trong tiết sinh hoạt lớp

- Địa điểm: tại lớp chủ nhiệm

- Phân công cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung công việc | Phân công | Ghi chú |
| Phụ trách chính | Hỗ trợ |
| 1 | Lớp trưởng tổng kết tuần, nhận xét chung | LT | GV |
| 2 | Lớp phó học tập nhận xét về tình hình học tập. | LPHT | GV |
| 3 | Lớp phó lao động nhận xét về nề nếp vệ sinh | LPLĐ | GV |
| 4 | Tổ trưởng tổ 1 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT1 | GV |
| 5 | Tổ trưởng tổ 2 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT2 | GV |
| 6 | Tổ trưởng tổ 3 nhận xét các thành viên tổ mình | TTT3 | GV |
| 7 | Tổ trưởng tổ 4 nhận xét các thành viên tổ mình | TT4 | GV |
| 8 | Các thành viên đóng góp ý kiến | Cả lớp | GV |
| 9 | GV tổng kết tuần | GV | GV |
| 10 | Lớp trưởng tổng kết và đề ra phương hướng tuần tới. | LT | Cả lớp |
| 11 | Lớp phó văn nghệ tổ chức văn nghệ tạo không khí vui vẻ | LPVN | GV |
| 12 | GV giao nhiệm vụ HS chuẩn bị tuần tới | GV | GV |
| 13 | Khen thưởng HS có thành tích học tập và rèn luyện tốt | GV | GV |
| 14 | Nhắc nhở, động viên HS vi phạm | GV | GV |
| 15 | Hội ý Ban cán sự | BCS | GV |
|  |  |  |  |
| 16 | Tổng kết HĐ | GV |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **TIẾT** | **Nhiệm vụ trong SGK** | **Thời gian dự kiến (phút)** | **NỘI DUNG THỰC HIỆN** | |
| 9 | 5 | 1 | 5 | Khởi động | |
| 2 | 15 | Chia sẻ kỉ niệm về lớp 6 | Dành thời gian cho hs chia sẻ kỉ niệm về thầy cô, bạn bè, trường lớp |
| Chia sẻ cảm xúc của bản thân học sinh về những kỉ niệm đó |
| 3 | 15 | Tạm biệt thầy cô và bạn bè | Gửi lời tri ân tới thầy cô |
| Gửi lời yêu thương tới các bạn trong lớp, trao quà yêu thương cho nhau |
| 4 | 10 | Tổng kết buổi học | |
|  | | | | |

**5. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

1. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp bằng một trò chơi đoán chữ trao phần quà theo chủ điểm tuần
2. **Nội dung:**HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
3. **Sản phẩm:**Thái độ của HS hứng thú, vui vẻ khi vào tiết sinh hoạt
4. **Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu lớp trưởng điều hành ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**Hoạt động 2: Sơ kết tuần**

1. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
2. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
3. **Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần:

+ Các tổ báo cáo tổng kết

+ Ban cán sự lớp tổng kết chung.

- Ban cán sự lớp xây dựng kế hoạch tuần mới, đề xuất biện pháp. Gv chủ nhiệm tổng kết.

**Hoạt động 3: Sinh hoạt theo chủ đề**

**1. Mục tiêu**: HS tự hào về những thành tích học tập, rèn luyện, sự trưởng thành của bản thân và những mối liên hệ xã hội đã đạt được trong năm học, trân trọng công ơn của thầy cô.

**2. Nội dung**:

- Chia sẻ kỉ niệm về lớp 6.

- Tạm biệt thầy cô và bạn bè.

**3. Sản phẩm**: HS tham gia sinh hoạt theo chủ đề

**4. Tổ chức thực hiện**:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều em học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động trong tuần.

- Tổng kết năm học. Chia tay thầy cô, bạn bè

+ Dành thời gian cho hs chia sẻ kỉ niệm về thầy cô, bạn bè, trường lớp trong năm học

+ Chia sẻ cảm xúc của bản thân học sinh về những kỉ niệm đó

+ Gửi lời tri ân tới thầy cô, gửi lời yêu thương tới các bạn trong lớp, trao quà yêu thương cho nhau

- Cam kết thực hiện kì nghỉ hè vui, bổ ích, an toàn.

**Hoạt động 4: Kết thúc sinh hoạt**

**1. Mục tiêu**: tổng kết những ghi nhớ qua buổi sinh hoạt

**2. Nội dung**: GV nhận xét và nhở công việc cần thực hiện

**3. Sản phẩm**: công việc Hs cần thực hiện trước khi kết thúc năm học và hoạt động trong hè

**4. Tổ chức thực hiện**:

- GVCN kết luận về những thông điệp cần ghi nhớ

- Nhận xét về tiết SHL

- Nhắc nhở công việc cần thực hiện trước khi kết thúc năm học và hoạt động trong hè

**6. ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

1. **HỒ SƠ DẠY HỌC***(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….